

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc triển khai thu Bảo hiểm y tế sinh viên năm 2026

Căn cứ Luật Bảo hiểm Y tế (BHYT) số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi và bổ sung một số điều của Luật BHYT số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14 tháng 4 năm 2017 Ban hành Quy trình thu BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – Bệnh nghề nghiệp, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT; Quyết định 505/QĐ-BHXH ngày 27 tháng 3 năm 2020 sửa đổi một số điều quy trình thu BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – Bệnh nghề nghiệp của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam;

Căn cứ Hướng dẫn liên ngành số 130/HD-ĐHTN-BHXH ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh sinh viên năm học 2025-2026;

Nhà trường hướng dẫn việc tham gia Bảo hiểm y tế (BHYT) bắt buộc đối với tất cả các sinh viên đang học tập tại Trường như sau:

1. Đối tượng đóng bảo hiểm y tế năm 2026

Sinh viên các khoá K57, K58, K59 và sinh viên khoá K60 hiện chưa tham gia BHYT.

2. Mức phí bảo hiểm y tế (Nhà nước đã hỗ trợ 50% theo diện sinh viên)

Mức đóng 12 tháng là 631.800 đồng/sinh viên. Thời gian sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01/01/2026 - 31/12/2026.

3. Hình thức thu: Thu qua tài khoản của cá nhân mở tại Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Thái Nguyên. Cách thức thực hiện như nộp tiền các khoản phí.

4. Thời gian thu tiền: Từ ngày 04/12/2025 đến hết ngày 08/12/2025.

5. Tổ chức thực hiện

- Các Khoa triển khai tới lớp trưởng các lớp sinh viên. Lớp trưởng các lớp thông báo danh sách mua BHYT tới các thành viên của lớp và nộp tiền đúng thời gian quy định (Có danh sách kèm theo).

Lưu ý: Mọi trường hợp thắc mắc về BHYT đề nghị trao đổi với Phòng Công tác Sinh viên (A2 - 210) theo số điện thoại 0972.752.466, đ/c Nông Thị Thu Hoài để được hướng dẫn.

Nơi nhận: *Que*

- BGH (để b/c);
- Các đơn vị trong trường (để t/h);
- VietinBank Thái Nguyên (để ph/h);
- Website Trường (để t/b);
- Lưu: VT, CTSV (03).

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG CTSV
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM
THÁI NGUYÊN
PGS. TS. Dương Ngọc Toàn

DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA BHYT NĂM 2026

Kèm theo Thông báo số 2178/TB-ĐHSP ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN

STT	Họ và tên	Ngày tháng NS	Số tiền	Số tháng tham gia	Lớp	Mã số SV
1	Nguyễn Thị Diệp	19/04/2004	631.800	12	SP Địa lý K57	DTS225D140219006
2	Hoàng Việt Hà	24/03/2004	631.800	12	SP Địa lý K57	DTS225D140219009
3	Ma Minh Hoàng	18/09/2003	631.800	12	SP Địa lý K57	DTS225D1402190048
4	Cam Thị Bảo Lâm	04/11/2003	631.800	12	SP Địa lý K57	DTS225D1402190048
5	Nguyễn Thị Liên	22/09/2004	631.800	12	SP Địa lý K57	DTS225D1402190017
6	Cao Thị Trà Mi	13/07/2004	631.800	12	SP Địa lý K57	DTS225D1402190021
7	Nguyễn Thị Ngọc	10/09/2004	631.800	12	SP Địa lý K57	DTS225D1402190025
8	Bùi Anh Thắng	23/09/2003	631.800	12	SP Địa lý K57	DTS225D1402190033
9	Hà Thị Trúc	12/01/2004	631.800	12	SP Địa lý K57	DTS225D1402190037
10	Lê Thị Phương Anh	22/12/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D140249002
11	Trần Ngọc Phương Anh	30/10/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D140249001
12	Phạm Quốc Duy	07/04/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D140249009
13	Lương Trà Giang	02/02/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490012
14	Vy Thị Hường	25/09/2003	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490015
15	Lê Kiều Linh	24/01/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490022
16	Mai Khánh Linh	06/02/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490023
17	Thân Thị Minh Ngọc	12/01/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490030
18	Đỗ Hồng Nhung	20/11/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490035
19	Ma Hà Nhung	08/05/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490034
20	Nguyễn Trang Nhung	09/03/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490033

One day

21	Vũ Gia Phúc	26/07/2003	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490037
22	Trần Thị Hoài Phương	28/05/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490039
23	Nguyễn Doãn Thắng	29/02/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490043
24	Hồ Thị Thoá	20/07/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490044
25	Trần Thị Thu Thủy	02/09/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490047
26	Hoàng Thị Thủy	14/06/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490050
27	Lý Thu Thủy	14/04/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490049
28	Trần Thu Trang	30/09/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490053
29	Phù Quỳnh Diễm	03/12/2005	631.800	12	SP Địa lý K58	DTS235D140219002
30	Lục Thị Mỹ Dung	07/03/2005	631.800	12	SP Địa lý K58	DTS235D140219004
31	Lý Thị Hạnh	27/10/2005	631.800	12	SP Địa lý K58	DTS235D140219007
32	Phạm Ngọc Huyền	08/06/2005	631.800	12	SP Địa lý K58	DTS235D140219013
33	Vũ Thị Ngọc Lan	20/06/2005	631.800	12	SP Địa lý K58	DTS235D140219015
34	Vũ Đào Hiền Lương	18/06/2004	631.800	12	SP Địa lý K58	DTS235D140219018
35	Vũ Hà Quỳnh Mai	18/07/2005	631.800	12	SP Địa lý K58	DTS235D140219019
36	Đỗ Thị Kim Nga	24/08/2005	631.800	12	SP Địa lý K58	DTS235D140219022
37	Vàng Thị Ngoan	16/12/2005	631.800	12	SP Địa lý K58	DTS235D140219023
38	Tạ Quang Vinh	19/05/2005	631.800	12	SP Địa lý K58	DTS235D140219034
39	Hà Thị Xương	09/07/2005	631.800	12	SP Địa lý K58	DTS235D140219036
40	Đào Phương Anh	22/04/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249001
41	Nguyễn Thị Mai Chi	09/07/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249005
42	Bàn Thị Minh Dụ	11/03/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249012
43	Đỗ Thanh Diễm	04/09/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249011
44	Đoàn Hương Giang	14/02/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249018
45	Vũ Hương Giang	29/07/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249017
46	Mai Khánh Hà	30/08/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249022

Đỗ Thị Kim Nga

47	Lê Phạm Trung Hiếu	09/07/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249026
48	Đinh Thị Yến Hoa	19/11/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249028
49	Trần Thị Hồng	16/10/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249031
50	Nguyễn Thị Hường	02/12/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249034
51	Nguyễn Hồng Kiều	04/02/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249037
52	Nguyễn Ngọc Linh	17/12/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249041
53	Đinh Thị Khánh Ly	29/11/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249045
54	Đinh Tuyết Nhi	01/03/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249050
55	Nguyễn Thị Hồng Nhung	07/10/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249053
56	Thiều Thị Hồng Nhung	17/12/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249052
57	Hoàng Thị Lệ Quyên	26/02/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249055
58	Đinh Hứa Quốc Toán	21/09/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249066
59	Nông Thanh Thảo	19/11/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249059
60	Hoàng Thị Minh Thư	05/11/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249073
61	Lộc Hồng Thức	12/01/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249062
62	Trần Minh Trang	12/10/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249068
63	La Thị Dung	15/02/2006	631.800	12	SP Địa lý K59	DTS245D140219003
64	Ngô Minh Hòa	12/10/2003	631.800	12	SP Địa lý K59	DTS245D140219004
65	Đặng Thị Thanh Huyền	18/09/2006	631.800	12	SP Địa lý K59	DTS245D140219006
66	Dương Ánh Ngọc	17/07/2006	631.800	12	SP Địa lý K59	DTS245D140219009
67	Nguyễn Thị Cẩm Tú	07/01/2006	631.800	12	SP Địa lý K59	DTS245D140219019
68	Lò Thị Huyền Trang	09/11/2006	631.800	12	SP Địa lý K59	DTS245D140219017
69	Nguyễn Thanh Hồng	19/10/2006	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249013
70	Đặng Thị Huyền	10/05/2006	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249016
71	Vương Hồng Khanh	29/03/2006	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249017
72	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	25/03/2006	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249018

73	Lý Thị Luyến	14/01/2006	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249020
74	Trần Thu Phương	06/12/2006	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249028
75	Ngô Thị Thúy Quỳnh	29/11/2006	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249029
76	Nông Thị Thanh Tú	06/06/2004	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249041
77	Bế Ích Tuấn	16/01/2006	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249042
78	Nguyễn Tiến Thành	03/09/2005	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249033
79	Hoàng Thanh Thúy	16/01/2006	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249035
80	Hoàng Phương Trang	05/09/2006	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K59	DTS245D140249039
81	Bùi Thị Bảo Anh	27/04/2006	631.800	12	SP Địa lý K60A1	DTS255D140219004
82	Nguyễn Hoàng Hải	02/08/2006	631.800	12	SP Địa lý K60A1	DTS255D140219062
83	Tông Thị Thu Huyền	05/11/2006	631.800	12	SP Địa lý K60A1	DTS255D140219077
84	Bùi Thanh Phúc	23/04/2007	631.800	12	SP Địa lý K60A1	DTS255D140219100
85	Đồng Thị Hà Vy	08/09/2007	631.800	12	SP Địa lý K60A1	DTS255D140219089
86	Đoàn Thị Tâm	11/09/2006	631.800	12	SP Địa lý K60A2	DTS255D140219061
87	Phạm Thị Thu Trang	12/12/2007	631.800	12	SP Địa lý K60A2	DTS255D140219065
88	Ma Thị Linh	21/03/2007	631.800	12	Sư phạm Địa lý K60 A2	DTS255D140219105
89	Dương Thị Dung	02/07/2007	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K60	DTS255D140249012
90	Nguyễn Xuân Vũ	17/07/2007	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K60	DTS255D140249049
91	Đào Thị Ngọc Bình	10/02/2004	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D140212003
92	Nguyễn Hoàng Hà	17/07/2004	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D140212004
93	SONENALY KEODOUANGSY	24/11/2003	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D140212034
94	Nguyễn Thị Kim Liên	02/08/2004	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D1402120010
95	Lê Ngọc Linh	07/12/2004	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D1402120014
96	Vũ Mai Linh	06/10/2004	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D1402120013
97	Trần Văn Long	29/07/2003	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D1402120016
98	Dương Tùng Minh	29/05/2004	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D1402120017

Handwritten signature

99	Đỗ Thị Hồng Nhung	18/08/2004	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D1402120020
100	Nguyễn Hoàng Sơn	18/12/2004	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D1402120021
101	Dương Văn Thoại	28/01/2004	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D1402120023
102	Lưu Đức Trung	10/09/2004	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D1402120025
103	Dương Đức Việt	11/01/2003	631.800	12	SP Hóa học K57	DTS225D1402120026
104	Phạm Châu Anh	04/04/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212001
105	Phạm Thị Ngọc Anh	09/10/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212002
106	Phan Khắc Minh Đức	14/04/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212004
107	Lê Hương Giang	19/12/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212005
108	Đoàn Thu Hiền	23/02/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212007
109	Vũ Bùi Kim Huệ	12/06/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212009
110	Nguyễn Hữu Huy	20/07/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212011
111	Nông Mai Liên	07/05/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212014
112	Nguyễn Ngọc Phương Ngân	30/04/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212016
113	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	30/01/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212017
114	Nguyễn Thị Lan Phương	11/12/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212018
115	Vũ Việt Quang	23/05/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212019
116	Hoàng Thị Quỳnh Trang	28/11/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212022
117	Nguyễn Lê Uyên	01/12/2005	631.800	12	SP Hóa học K58	DTS235D140212024
118	Nguyễn Thanh Bình	25/12/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212001
119	Phạm Văn Bình	13/02/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212002
120	Nguyễn Văn Chiến	16/04/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212003
121	Phí Nhật Hưng	22/01/2005	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212007
122	Lê Phương Linh	05/02/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212013
123	Nguyễn Diệu Linh	28/11/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212011
124	Nguyễn Thị Thùy Linh	27/06/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212012

Đỗ Thị Hồng Nhung

125	Lưu Bích Loan	06/08/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212014
126	Nguyễn Thị Phương Loan	04/10/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212015
127	Lưu Thị Xuân Mai	05/01/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212016
128	Lê Lan Yến Nhi	29/06/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212017
129	Chu Ngọc Quang	28/10/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212021
130	Trần Thủy Tiên	04/09/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212023
131	Nguyễn Đình Tùng	29/09/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212025
132	Phan Văn Anh Vũ	10/08/2006	631.800	12	SP Hóa học K59	DTS245D140212026
133	KHOUNPHILOM THANAPHON	03/08/2006	631.800	12	SP Hoá học K60	DTS255D140212129
134	Nguyễn Ngọc Phương Chinh	22/10/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D140218004
135	Nguyễn Thùy Dương	08/11/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D140218007
136	Phạm Kim Đạo	13/03/2002	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D140218005
137	Trần Minh Đức	06/04/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D140218006
138	Đỗ Ngọc Hà	02/11/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180011
139	Dương Thị Lệ Hiền	07/10/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180014
140	Nguyễn Văn Hòa	16/08/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180015
141	Nguyễn Tiến Linh	21/02/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180021
142	Bùi Thị Thanh Mai	11/03/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180025
143	Đào Thị Thu Mai	14/03/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180024
144	Dương Cẩm Nhung	09/02/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180027
145	Vũ Thị Anh Thơ	08/01/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180030
146	Phạm Minh Thư	19/10/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180032
147	Nguyễn Thu Trang	23/01/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180037
148	La Thảo Vân	06/08/2004	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180040
149	Nguyễn Ngọc Ánh	09/07/2005	631.800	12	SP Lịch sử K58	DTS235D140218004
150	Dương Văn Hào	31/05/2005	631.800	12	SP Lịch sử K58	DTS235D140218008

Handwritten signature

151	Hoàng Thị Mai	12/04/2005	631.800	12	SP Lịch sử K58	DTS235D140218018
152	Nguyễn Thảo Nguyên	25/09/2005	631.800	12	SP Lịch sử K58	DTS235D140218019
153	Hoàng Thị Thủy Tiên	21/11/2005	631.800	12	SP Lịch sử K58	DTS235D140218026
154	Bùi Hữu Thiên	02/03/2005	631.800	12	SP Lịch sử K58	DTS235D140218021
155	Nguyễn Thị Anh Thư	29/12/2005	631.800	12	SP Lịch sử K58	DTS235D140218023
156	Triệu Thị Thương	01/08/2005	631.800	12	SP Lịch sử K58	DTS235D140218024
157	Phạm Quỳnh Anh	20/03/2006	631.800	12	SP Lịch sử K59	DTS245D140218001
158	La Thị Hồng Diễm	25/11/2006	631.800	12	SP Lịch sử K59	DTS245D140218005
159	Nguyễn Thị Hân	03/07/2006	631.800	12	SP Lịch sử K59	DTS245D140218007
160	Lương Thị Bích Hợp	14/11/2006	631.800	12	SP Lịch sử K59	DTS245D140218012
161	Hoàng Tiến Mạnh	19/02/2006	631.800	12	SP Lịch sử K59	DTS245D140218019
162	Lê Thị Thảo	28/09/2006	631.800	12	SP Lịch sử K59	DTS245D140218027
163	Trần Lương Thái Dương	10/02/2007	631.800	12	SP Lịch sử K60	DTS255D140218074
164	Bùi Huy Hoàng	28/11/2006	631.800	12	SP Lịch sử K60	DTS255D140218092
165	Trần Văn Hưng	12/12/2004	631.800	12	SP Lịch sử K60	DTS255D140218018
166	Nguyễn Diệu Linh	08/02/2007	631.800	12	SP Lịch sử K60	DTS255D140218023
167	Lý Thảo Ly	02/07/2007	631.800	12	SP Lịch sử K60	DTS255D140218026
168	Lê Tuyết Anh	16/02/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D140231003
169	Bùi Linh Chi	06/11/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D140231005
170	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	04/01/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D140231009
171	Phạm Bạch Dương	27/09/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310011
172	Nguyễn Ngọc Hà	16/05/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310017
173	Nguyễn Thị Thu Hà	02/07/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310015
174	Hoàng Diễm Hạnh	26/11/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310019
175	Nguyễn Hồng Hạnh	22/08/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310021
176	Đoàn Thị Diệu Hoa	11/04/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310025

Đang chờ

177	Nguyễn Thị Khánh Huyền	23/01/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310027
178	Nguyễn Ngọc Lan	09/01/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310033
179	Nguyễn Thùy Linh	14/08/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310035
180	Đỗ Thanh Loan	28/10/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310039
181	Nguyễn Huyền My	09/03/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310041
182	Hoàng Thu Ngân	06/01/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310043
183	Dương Anh Ngọc	22/05/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310045
184	Đinh Thị Ngọc	16/01/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310047
185	Nguyễn Thị Yến Nhi	07/11/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310053
186	Vương Hà Oanh	18/02/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310055
187	Nguyễn Hải Phong	14/12/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310057
188	Hà Đức Quang	05/12/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310061
189	Trương Thúy Quỳnh	30/03/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310063
190	Nguyễn Thị Tĩnh	25/01/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310081
191	Đinh Việt Tú	10/10/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310085
192	Tạ Ngọc Thanh	27/05/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310067
193	Đặng Thị Phương Thảo	20/11/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310069
194	Nguyễn Thị Phương Thu	17/10/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310075
195	Nguyễn Minh Thư	19/06/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310077
196	Nguyễn Minh Thư	01/08/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310079
197	Trịnh Thu Trang	07/11/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310083
198	Nguyễn Lê Tố Uyên	15/08/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310087
199	Trương Phi Yến	13/06/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310091
200	Hoàng Mai Anh	24/05/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D140231002
201	Trần Đỗ Bảo Châm	31/08/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D140231004
202	Nguyễn Kim Chi	03/10/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D140231006

Đỗ Thanh Loan

203	Trần Hoàng Hương Giang	20/01/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310014
204	Nguyễn Thu Hà	15/07/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310018
205	Phạm Ngọc Hà	06/03/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310016
206	Lê Hồng Hạnh	23/10/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310020
207	Lê Ngọc Hảo	02/12/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310022
208	Vũ Thị Thúy Hiền	15/03/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310023
209	Nguyễn Thị Thanh Hoa	23/12/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310024
210	Nguyễn Ngọc Huyền	27/07/2002	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310028
211	Nguyễn Hà Kiều	24/09/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310030
212	Lê Thị Tùng Lâm	11/08/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310032
213	Bùi Thị Thùy Linh	22/12/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310038
214	Nguyễn Khánh Linh	22/01/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310036
215	Nguyễn Phương Linh	17/04/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310034
216	Lương Khánh Ly	02/11/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310040
217	Nguyễn Bảo Ngân	21/11/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310044
218	Nguyễn Bảo Ngọc	11/12/2002	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310046
219	Thái Bá Lê Nguyên	13/12/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310050
220	Giàng Mỹ Nhất	18/04/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310052
221	Đoàn Ngọc Nhi	19/05/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310054
222	Nguyễn Linh Phương	21/08/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310060
223	Lê Tú Quyên	14/12/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310062
224	Nguyễn Cẩm Tú	06/03/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310086
225	Đào Thị Nam Thảo	28/09/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310074
226	Hà Thanh Thảo	11/06/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310070
227	Nguyễn Phương Thảo	14/01/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310073
228	Nguyễn Thanh Thảo	13/12/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310068

Đỗ Văn

229	Nguyễn Hồng Thắm	19/12/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310066
230	Dương Thị Hồng Thu	01/02/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310076
231	Trương Thị Minh Thư	10/12/2003	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310078
232	Trần Thị Thùy Trang	03/01/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310082
233	Hà Duy Anh	15/02/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231003
234	Hoàng Văn Anh	09/02/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231005
235	Mai Hoàng Anh	08/02/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231007
236	Nguyễn Minh Anh	19/08/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231001
237	Phạm Quang Anh	17/09/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231009
238	Nguyễn Thị Phương Dung	19/03/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231021
239	Lê Ngọc Điệp	14/10/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231017
240	Nguyễn Ngân Giang	21/11/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231027
241	Ngô Thị Thu Hà	04/07/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231029
242	Phạm Ngọc Hà	24/08/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231031
243	Nguyễn Minh Hằng	21/09/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231033
244	Cần Thanh Hiền	10/04/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231035
245	Bế Minh Hoàng	07/07/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231039
246	Vũ Thị Phương Huệ	08/12/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231041
247	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	18/12/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231047
248	Ngô Ngọc Hương	25/02/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231045
249	Đinh Khánh Linh	04/11/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231050
250	Ngô Thị Thùy Linh	07/10/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231052
251	Vũ Thị Nhật Linh	02/10/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231054
252	Nguyễn Phương Mai	13/10/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231058
253	Nguyễn Hanh Mạnh	24/07/2001	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231060
254	Dương Hải Ngân	06/09/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231062

Handwritten signature

255	Vũ Thị Hồng Nhung	21/01/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231068
256	Nguyễn Mai Phương	25/07/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231074
257	Trần Mai Phương	22/02/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231072
258	Lê Phương Thảo	26/06/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231078
259	Hà Thu Trang	16/09/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231082
260	Lưu Hà Trang	14/09/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231086
261	Long Châu Anh	12/11/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231004
262	Mai Ngọc Anh	27/07/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231008
263	Nguyễn Thị Hồng Anh	09/09/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231006
264	Trương Thị Hải Anh	30/06/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231010
265	Vũ Nguyệt Anh	24/10/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231002
266	Phạm Thị Ánh	13/01/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231014
267	Bùi Thị Hồng Chiên	10/07/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231016
268	Lê Thị Thùy Dung	02/12/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231022
269	Vũ Hoàng Dung	09/07/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231020
270	Hà Đức Duy	02/01/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231025
271	Nguyễn Tùng Dương	29/12/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231024
272	Vì Minh Đức	10/06/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231018
273	Bùi Hương Giang	08/06/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231028
274	Cầm Thị Hương Giang	22/08/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231026
275	Phạm Thúy Hằng	12/10/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231034
276	Trần Việt Hoàn	05/01/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231038
277	Cam Thị Hồng	09/11/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231040
278	Trương Thanh Hương	01/12/2002	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231042
279	Dương Thanh Lam	26/07/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231048
280	Trần Đan Lê	15/12/2004	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231049

281	Nguyễn Diệu Linh	02/11/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231051
282	Trịnh Khánh Linh	14/06/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231053
283	Nguyễn Thị Thanh Loan	26/08/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231055
284	Hoàng Thị Kim Lý	21/05/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231057
285	Cao Trần Ngọc Mai	04/05/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231059
286	Trần Thảo Minh	09/12/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231061
287	Hoàng Thị Bích Ngọc	20/06/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231063
288	Nguyễn Thị Yến Nhi	30/12/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231067
289	Nguyễn Lan Phương	27/10/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231073
290	Trần Minh Phương	22/02/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231071
291	Đặng Hương Quỳnh	22/06/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231075
292	Nguyễn Thị Hương Thảo	22/10/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231079
293	Nguyễn Thùy Trang	16/07/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231083
294	Nguyễn Thùy Trang	14/02/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231085
295	Lèo Thị Vui	29/09/2003	631.800	12	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231088
296	Nông Trường An	16/03/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231001
297	Bùi Vân Anh	11/03/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231007
298	Ma Thế Anh	28/07/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231010
299	Nguyễn Minh Anh	03/07/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231004
300	Bùi Minh Châu	19/08/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231014
301	Phan Thùy Hương	26/05/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231035
302	Đặng Vân Khánh	09/05/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231043
303	Nguyễn Thảo Linh	14/12/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231053
304	Nguyễn Thị Thùy Linh	30/07/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231050
305	Đồng Bảo Ngọc	01/12/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231065
306	Nguyễn Thị Như Quỳnh	28/05/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231074

Đỗ Quốc

307	Lại Đăng Sơn	31/12/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231075
308	Đỗ Minh Tâm	15/09/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231078
309	Nguyễn Thị Hiền Thảo	11/10/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231081
310	Nguyễn Vũ Thu Trang	12/08/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231092
311	Nguyễn Thị Hải Yến	12/12/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231095
312	Nguyễn Thùy Anh	24/04/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231005
313	Hà Ngọc Hoa	18/04/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231031
314	Trần Thu Huyền	13/11/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231042
315	Nguyễn Ngọc Quốc Hưng	22/02/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231033
316	Trần Thu Hương	16/04/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231036
317	Tăng Tuyết Linh	01/12/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231048
318	Đào Linh Nga	25/05/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231061
319	Nguyễn Kim Ngân	31/03/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231063
320	Nguyễn Đào Tuyết Nhung	30/08/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231067
321	Lê Hoàng Phúc	17/12/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231069
322	Nguyễn Thị Hà Quyên	08/08/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231072
323	Đinh Thị Phương Thanh	04/11/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231079
324	Nguyễn Phương Thảo	11/11/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231082
325	Phạm Thị Minh Thu	11/08/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231084
326	Nguyễn Thị Phương Trang	05/01/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231090
327	Nguyễn Hải Yến	26/03/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231096
328	Lê Mai Anh	12/01/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231009
329	Lê Thị Hồng Anh	23/11/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231006
330	Nguyễn Thị Mai Anh	11/09/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231003
331	Trần Ngọc Ánh	13/11/2005	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231012
332	Nguyễn Ngọc Dương	16/06/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231021

333	Trần Đình Đạt	20/03/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231018
334	Đỗ Văn Hà	21/06/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231026
335	Phan Quốc Huy	02/07/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231037
336	Nguyễn Thanh Hương	02/06/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231034
337	Đặng Phương Linh	13/08/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231046
338	Trần Ngọc Linh	13/05/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231049
339	Nguyễn Thị Bích Loan	15/10/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231054
340	Ngô Thị Hồng Nhung	09/08/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231068
341	Lý Nguyễn Minh Phượng	04/07/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231070
342	Hoàng Cẩm Tú	10/03/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231094
343	Trương Viết Thành	19/04/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231080
344	Trần Thị Phương Thảo	24/07/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231083
345	Trần Ngọc Thương	26/06/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231085
346	Mưu Thị Huyền Trang	10/09/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231088
347	Nguyễn Quỳnh Trang	18/05/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231091
348	Trần Thu Hương	08/11/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A1	DTS255D140231102
349	Nguyễn Yến Nhi	04/10/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A1	DTS255D140231149
350	Lê Hà Phương	03/04/2007	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A1	DTS255D140231073
351	Mông Hoàng Phương	24/06/2007	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A1	DTS255D140231134
352	Sùng Thị Vân	10/12/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A1	DTS255D140231147
353	Đỗ Phương Thảo	16/11/2007	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A2	DTS255D140231084
354	Nguyễn Diệu Chi	08/12/2007	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A3	DTS255D140231011
355	Nguyễn Thị Lan Anh	07/10/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D140217001
356	Nguyễn Ngọc Ánh	22/06/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D140217003
357	Đỗ Thanh Bình	17/05/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D140217007
358	Hoàng Thị Kim Chi	16/01/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D140217009

Handwritten signature

359	Lương Thị Kim Dung	11/09/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170013
360	Nông Hương Giang	24/05/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170015
361	Ngô Thị Mỹ Hà	04/11/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170017
362	Phạm Ngọc Hải	20/05/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170019
363	Nguyễn Thị Thu Hằng	30/09/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170021
364	Đào Thị Hiền	13/10/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170025
365	Nguyễn Ngọc Hiền	29/12/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170023
366	Đoàn Thị Thu Hoài	11/09/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170029
367	Nguyễn Văn Huấn	07/08/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170031
368	Hoàng Linh Huệ	08/08/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170033
369	Lương Thị Thu Huyền	12/05/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170039
370	Vương Ngọc Khánh	29/11/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170041
371	Tạ Thanh Lam	14/01/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170043
372	Lại Thị Mai Lê	24/06/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170045
373	Vũ Hoàng Diệu Linh	29/02/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170049
374	Phan Thị Cẩm Ly	19/07/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170053
375	Vi Thị Nga	10/01/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170059
376	Trịnh Thị Ngân	08/06/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170061
377	Lê Hồng Ngọc	29/07/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170063
378	Nhâm Thị Yến Ngọc	15/07/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170065
379	Diệp Thị Nhi	15/04/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170067
380	Hoàng Thị Hồng Nhung	12/04/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170073
381	Lê Thị Hồng Như	30/01/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170069
382	Lê Thị Hương Thảo	08/11/2003	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170085
383	Bùi Thị Thanh Thúy	20/08/1996	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170091
384	Hà Thị Thương	27/10/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170089

385	Nguyễn Thị Hà Vi	10/05/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170099
386	Nguyễn Huệ Anh	15/09/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D140217002
387	Lê Thị Ngọc Ánh	24/08/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D140217004
388	Nguyễn Ngọc Diệp	22/10/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170010
389	Hoàng Trọng Đức	02/08/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170012
390	Nguyễn Thị Ngọc Hà	13/02/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170018
391	Vũ Thị Hằng	30/11/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170020
392	Nguyễn Thanh Hiền	11/06/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170024
393	Vì Thị Thu Hiền	02/03/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170022
394	Lý Thị Hoài	05/10/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170030
395	Nguyễn Thị Huế	19/10/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170032
396	Trịnh Xuân Hương	17/12/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170036
397	ANOCHANH KHANHAKSA	22/02/2002	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D140217096
398	Nguyễn Thị Thanh Lan	01/09/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170044
399	Tạ Khánh Linh	01/02/2003	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170048
400	Nguyễn Thị Loan	20/02/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170050
401	Đàm Thị Mai	25/01/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170054
402	Nguyễn Phương Mai	08/11/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170056
403	Nguyễn Thị Trà My	17/07/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170058
404	Nguyễn Như Nguyệt	25/10/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170066
405	Nông Thị Ngọc Nhi	20/06/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170068
406	Đinh Phương Nhung	07/09/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170070
407	Nguyễn Thị Như Quỳnh	02/05/2003	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170078
408	Phùng Thị Như Quỳnh	25/03/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170080
409	Lương Thanh Tú	18/10/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170096
410	Nguyễn Phương Thảo	18/10/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170086

Handwritten signature

411	Nguyễn Hà Trang	23/02/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D1402170092
412	Nguyễn Hải Yến	11/06/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K57B	DTS225D14021700100
413	Nguyễn Ngọc Bích	22/06/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217004
414	Vũ Quỳnh Chi	10/09/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217005
415	Bùi Tiến Dũng	28/01/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217012
416	Bùi Thị Duyên	19/09/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217014
417	Bùi Thu Hà	13/04/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217019
418	Mai Thu Hiếu	05/03/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217022
419	Hoàng Thị Hoa	05/10/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217025
420	Lưu Thị Thư Hường	23/02/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217029
421	Đinh Phương Linh	08/03/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217034
422	Bùi Thị Thu Miên	24/05/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217041
423	Lương Yến Nhi	25/12/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217045
424	Nguyễn Hương Quỳnh	29/12/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217052
425	Lương Thành Tiến	02/09/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217071
426	Hoàng Phương Thanh	28/12/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217054
427	Trần Phương Thảo	23/08/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58A	DTS235D140217057
428	Đỗ Ngọc Anh	13/12/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217001
429	Lê Thị Kiều Ánh	14/06/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217003
430	Bùi Thị Thanh Huyền	04/12/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217031
431	Nguyễn Bùi Ngọc Khánh	07/11/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217032
432	Đỗ Thị Thùy Linh	04/09/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217033
433	Nguyễn Thị Thanh Loan	09/12/2004	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217036
434	Nguyễn Hà My	25/09/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217042
435	Đàm Thị Tuyết	10/10/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217076
436	Bùi Thị Phương Thảo	16/08/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217058

437	Tào Minh Thu	28/10/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217064
438	Nguyễn Thị Thùy	05/07/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217069
439	Bùi Thị Hiền Trang	09/10/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217073
440	Tổng Khánh Vy	20/05/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217079
441	Lù Thị Lan Anh	05/03/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217001
442	Bùi Thị Ngọc Ánh	18/07/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217005
443	Nguyễn Thị Chiến	29/05/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217009
444	Ngô Đào Hiệp	03/07/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217021
445	Đỗ Thị Khánh Hòa	22/03/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217023
446	Bế Thị Kim Hồng	10/02/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217025
447	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	29/03/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217031
448	Bùi Thị Hoàng Lan	23/07/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217035
449	Nguyễn Thị Hải Linh	16/10/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217039
450	Nguyễn Việt Mai Linh	10/08/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217041
451	Nguyễn Thị Thanh Mai	04/02/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217047
452	Lương Thị Bích Ngọc	26/09/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217055
453	Hoàng Thị Minh Nguyệt	04/07/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217057
454	Trương Quỳnh Phương	18/05/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217065
455	Kiều Lệ Quyên	18/10/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217067
456	Nguyễn Minh Tuấn	14/05/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217095
457	Hoàng Phương Thảo	05/12/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217077
458	Trần Thu Thảo	27/12/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217079
459	Nguyễn Thu Thủy	24/08/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217085
460	Đào Minh Thư	10/12/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217081
461	Tạ Huyền Trang	10/08/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217089
462	Diệp Thị Minh Anh	23/12/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217002

Handwritten signature

463	Nguyễn Trần Lâm Anh	01/07/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217004
464	Võ Yến Chi	15/08/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217008
465	Hà Thị Phương Chuyên	26/09/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217010
466	Đinh Tiến Đạt	14/03/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217012
467	Nguyễn Thị Hoài	30/07/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217024
468	Bàn Thị Huệ	31/12/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217026
469	Nguyễn Thu Huyền	17/09/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217028
470	Nguyễn Thị Khanh	12/02/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217030
471	Bùi Ngọc Lan	09/09/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217034
472	Nông Thị Liễu	06/02/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217038
473	Đoàn Nhật Linh	23/01/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217042
474	Nguyễn Thị Khánh Linh	01/11/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217040
475	Bùi Thị Ngọc Mai	29/06/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217048
476	Nguyễn Thị Ngọc Minh	23/10/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217050
477	Phùng Bảo Ngọc	25/10/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217056
478	Lê Thị Thu Phương	05/09/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217062
479	Nguyễn Trần Thu Phương	20/07/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217064
480	Nguyễn Thủy Tiên	16/10/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217086
481	Ngô Văn Tuấn	19/11/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217094
482	Bùi Thị Ánh Tuyết	22/06/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217097
483	Nguyễn Thị Thanh	15/10/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217074
484	Đỗ Thùy Trang	16/09/2005	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217088
485	Nguyễn Quỳnh Trang	05/01/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217092
486	Lương Thị Xuân	10/02/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217100
487	Tạ Ngọc Bích	21/12/2007	631.800	12	SP Ngữ văn K60A1	DTS255D140217017
488	Nguyễn Sinh Hùng	19/01/2007	631.800	12	SP Ngữ văn K60A1	DTS255D140217191

489	Vũ Thị Khánh Linh	28/07/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K60A1	DTS255D140217067
490	Ngô Phương Linh	02/11/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K60A1	DTS255D140217079
491	Ninh Bảo Trúc	19/12/2007	631.800	12	SP Ngữ văn K60A1	DTS255D140217203
492	Dương Thị Thu Hà	03/01/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K60A2	DTS255D140217032
493	Nguyễn Thanh Lam	22/10/2007	631.800	12	SP Ngữ văn K60A2	DTS255D140217213
494	Nguyễn Minh Thu	29/09/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K60A2	DTS255D140217195
495	PHONGSAVANH BOUNSEN	05/02/2002	631.800	12	SP Ngữ văn K60A3	DTS255D140217339
496	FAYIA DOUACHEEKUE	15/06/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K60A3	DTS255D140217337
497	Dương Mai Hương	04/06/2007	631.800	12	SP Ngữ văn K60A3	DTS255D140217222
498	Trần Khánh Ly	25/11/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K60A3	DTS255D140217087
499	NETTAVONG MAYOULY	26/12/2007	631.800	12	SP Ngữ văn K60A3	DTS255D140217338
500	CHANTHAMATH PALITA	02/07/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K60A3	DTS255D140217340
501	Nguyễn Thị Phương Thảo	14/03/2006	631.800	12	SP Ngữ văn K60A3	DTS255D140217137
502	Nguyễn Phương Thảo	05/02/2003	631.800	12	SP Sinh học K57	DTS225D1402130019
503	Vi Nguyệt Nhi	11/02/2004	631.800	12	SP Sinh học K57	DTS225D1402130018
504	Hà Khánh Linh	10/11/2004	631.800	12	SP Sinh học K57	DTS225D1402130011
505	Nguyễn Thị Huyền	18/10/2004	631.800	12	SP Sinh học K57	DTS225D1402130010
506	Nguyễn Thị Thu Hằng	04/05/2004	631.800	12	SP Sinh học K57	DTS225D140213008
507	Quyền Thị Chúc Bình	09/12/2004	631.800	12	SP Sinh học K57	DTS225D140213006
508	Phạm Thị Ngọc Ánh	25/01/2004	631.800	12	SP Sinh học K57	DTS225D140213004
509	Nguyễn Ngọc Ánh	19/10/2002	631.800	12	SP Sinh học K57	DTS225D140213003
510	Đỗ Thị Minh Anh	30/09/2004	631.800	12	SP Sinh học K57	DTS225D140213001
511	Nguyễn Thùy Trang	26/04/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470047
512	Dương Mai Thương	24/02/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470045
513	Đào Thị Minh Thư	10/06/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470043
514	Bùi Thị Minh Thư	06/10/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470044

Đỗ Thị Minh Anh

515	Nguyễn Đức Thắng	25/07/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470060
516	Đỗ Kim Thắng	17/09/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470042
517	Trần Văn Tuấn	17/03/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470049
518	Trịnh Hương Quỳnh	18/08/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470041
519	Nguyễn Thị Quỳnh	09/09/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470039
520	Đồng Nguyễn Diễm Quỳnh	17/12/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470040
521	Nguyễn Thị Phương	10/10/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470037
522	Nguyễn Lê Ngọc Phương	02/04/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470038
523	Trần Mai Phương	12/09/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470036
524	Trần Thanh Phương	29/10/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470035
525	Vũ Yến Nhi	17/01/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470030
526	Khổng Yến Nhi	22/06/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470031
527	Trần Thanh Ngọc	21/01/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470029
528	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	01/10/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470055
529	Đoàn Thị Kim Ngọc	04/10/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470028
530	Lê Tuấn Minh	29/11/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470025
531	Trương Khánh Ly	29/07/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470023
532	Hoàng Khánh Ly	05/11/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470024
533	Trần Thị Thùy Linh	02/12/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470019
534	Nguyễn Mai Linh	07/10/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470021
535	Ngô Thị Ngọc Linh	13/02/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470018
536	Hoàng Thị Linh	06/06/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470056
537	Dương Thị Lan	13/10/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470017
538	Nguyễn Ngọc Khánh	09/10/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470058
539	Phạm Trung Kiên	27/10/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470016
540	Phạm Khánh Huyền	24/07/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470013

Handwritten signature

541	Doãn Thu Huyền	28/11/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470015
542	Hoàng Thị Hiền	31/05/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D140247009
543	Nguyễn Minh Đức	20/04/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D140247006
544	Trần Tuấn Đạt	06/11/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D140247004
545	Nguyễn Ngọc Phương Chinh	12/10/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D140247003
546	Ngô Thị Bình	30/04/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470062
547	Bùi Ngọc Bích	17/09/2003	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470051
548	Trần Thị Vân Anh	01/10/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D140247002
549	Phạm Thảo Anh	03/07/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470057
550	Giáp Thị Vân Anh	07/03/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247003
551	Lê Thị Quỳnh Anh	11/12/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247002
552	Nguyễn Phương Anh	10/10/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247001
553	Nguyễn Phương Anh	15/11/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247005
554	Phạm Đức Anh	15/03/2004	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247004
555	Nguyễn Thị Kim Chi	24/08/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247007
556	Nguyễn Thị Phương Chi	22/06/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247008
557	Bùi Đông Đông	31/12/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247010
558	Lê Minh Hằng	19/11/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247012
559	Hoàng Minh Hiếu	08/06/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247015
560	Nguyễn Phương Hiếu	22/12/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247016
561	Vũ Việt Hòa	07/12/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247017
562	Vũ Đức Huy	13/08/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247022
563	Đào Quỳnh Hương	11/11/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247018
564	Lê Thu Hường	08/11/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247019
565	Lê Thu Hường	05/09/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247021
566	Lương Tuấn Khanh	20/11/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247024

Đỗ Văn

567	Nguyễn Duy Khánh	28/05/2003	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247025
568	Bùi Thị Liên	26/12/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247026
569	Bùi Thùy Linh	25/07/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247029
570	Lê Trần Linh Linh	20/07/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247030
571	Triệu Kiều Linh	26/03/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247028
572	Vũ Hương Ly	29/04/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247031
573	Nguyễn Lương Bảo Ngọc	21/11/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247037
574	Vũ Nguyễn Hồng Ngọc	12/04/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247036
575	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	05/09/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247038
576	Đỗ Thị Nhân	25/02/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247039
577	Hà Tuyết Nhung	24/01/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247041
578	Khổng Thị Kim Oanh	28/07/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247044
579	Nguyễn Kiến Quốc	26/09/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247046
580	Nguyễn Thị Hà Quyên	01/11/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247047
581	Bùi Thị Ngọc Quỳnh	12/08/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247048
582	Dương Thị Ánh Tuyết	11/12/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247057
583	Đào Phương Thảo	13/01/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247051
584	Nguyễn Anh Thư	13/08/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247053
585	Trần Tuấn Anh	24/02/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213001
586	Dương Thị Ngọc Ánh	25/04/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213004
587	Nguyễn Thị Hiền	12/02/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213011
588	Dương Thị Thu Hoài	30/01/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213013
589	Nguyễn Thị Hương	30/11/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213015
590	Nguyễn Thị Thanh Lam	08/03/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213017
591	Trần Thùy Linh	25/12/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213019
592	Đinh Thị Loan	25/03/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213020

Đinh Thị Loan

593	Đỗ Thị Thanh Lụa	29/09/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213021
594	Trần Minh Thảo	24/05/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213027
595	Giang Thu Thủy	20/04/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213028
596	Đàm Huyền Trang	16/07/2005	631.800	12	SP Sinh học K58	DTS235D140213029
597	Ngô Phương Anh	27/06/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247001
598	Đỗ Hoàng Cúc	15/08/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247005
599	Lê Anh Chi	07/10/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247003
600	Phạm Thị Yến Chi	02/04/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247002
601	Nguyễn Tâm Chúc	06/11/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247004
602	Hoàng Thùy Diễm	13/09/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247007
603	Ninh Thị Thùy Dương	14/06/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247009
604	Đỗ Linh Đan	05/07/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247006
605	Phạm Ngọc Đức	26/10/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247008
606	Lê Thị Hương Giang	01/08/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247010
607	Phạm Thị Hà Giang	08/05/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247012
608	Trần Hương Giang	21/09/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247011
609	Đàm Thu Hà	16/07/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247014
610	Hoàng Hà	27/05/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247013
611	Nguyễn Thị Hào	09/07/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247016
612	Nguyễn Minh Hằng	10/06/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247015
613	Nguyễn Thị Thu Hiền	22/04/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247017
614	Trần Thanh Hoa	10/09/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247018
615	Phạm Lê Hoàng	21/09/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247021
616	Lương Thanh Huyền	24/01/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247023
617	Lưu Thị Thu Hương	24/04/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247022
618	Nguyễn Hương Khuê	06/08/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247025

Đỗ Thị Thanh Lụa

619	Nguyễn Ngọc Lan	10/04/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247026
620	Lê Huy Lập	10/12/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247027
621	Nguyễn Hồng Liên	04/04/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247029
622	Nguyễn Thị Trang Linh	19/03/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247032
623	Giang Khánh Ly	12/11/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247034
624	Hoàng Minh Lý	02/06/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247036
625	Vũ Thị Mai	26/06/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247037
626	Nguyễn Kim Ngân	04/03/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247038
627	Đào Hồng Ngọc	11/04/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247039
628	Nguyễn Yến Nhi	12/10/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247041
629	Trần Yến Nhi	21/10/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247040
630	Bàn Tuyết Nhung	10/02/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247042
631	Hoàng Ngọc Quý	06/09/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247045
632	Dương Thị Thủy Quyên	04/08/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247047
633	Bùi Đức Tiến	18/10/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247055
634	Chu Anh Tuấn	22/01/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247066
635	Bùi Thị Ánh Tuyết	14/10/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247068
636	Bùi Thị Phương Thảo	14/12/2005	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247052
637	Nguyễn Thị Phương Thảo	04/02/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247051
638	Lưu Minh Thi	03/09/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247053
639	Đàm Thị Thoa	28/03/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247054
640	Đỗ Thị Minh Trang	13/01/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247060
641	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	26/03/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247057
642	Trần Hà Trang	06/03/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247059
643	Đặng Phương Trinh	28/01/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247063
644	Nguyễn Thanh Trúc	04/10/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247064

Handwritten signature

645	Nông Đức Trung	20/11/2006	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247065
646	Đàm Thị Yến Chi	11/02/2006	631.800	12	SP Sinh học K59	DTS245D140213002
647	Trương Việt Đức	01/01/2006	631.800	12	SP Sinh học K59	DTS245D140213003
648	Nguyễn Ngọc Hiền	10/04/2006	631.800	12	SP Sinh học K59	DTS245D140213005
649	Ngô Thị Lan	26/05/2006	631.800	12	SP Sinh học K59	DTS245D140213009
650	Hoàng Thủy Ngân	21/08/2006	631.800	12	SP Sinh học K59	DTS245D140213011
651	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	28/09/2006	631.800	12	SP Sinh học K59	DTS245D140213012
652	Đỗ Phương Phương	28/10/2006	631.800	12	SP Sinh học K59	DTS245D140213016
653	Vương Minh Phương	26/10/2006	631.800	12	SP Sinh học K59	DTS245D140213017
654	Vũ Sơn Tùng	04/09/2006	631.800	12	SP Sinh học K59	DTS245D140213019
655	Lý Thị Hồng Xinh	19/05/2006	631.800	12	SP Sinh học K59	DTS245D140213020
656	Nông Thị Ngân Xuyên	04/11/2006	631.800	12	SP Sinh học K59	DTS245D140213021
657	Ngô Hồng Lịch	04/09/2007	631.800	12	Sư phạm Khoa học tự nhiên K60	DTS255D140247072
658	Vi Duy Hoàng	28/09/2007	631.800	12	SP Sinh học K60	DTS255D140213094
659	Vi Tiến Minh	10/02/2007	631.800	12	SP Sinh học K60	DTS255D140213093
660	Nguyễn Thị Phương Thảo	04/02/2006	631.800	12	SP Sinh học K60	DTS255D140213056
661	Nguyễn Kiều Trang	01/04/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D14020900105
662	Lê Thị Minh Trang	26/10/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090099
663	Phạm Thu Thủy	18/07/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090096
664	Đỗ Thị Minh Thùy	25/11/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090095
665	Nguyễn Minh Thiện	29/02/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090090
666	Bùi Thị Hương Thảo	06/02/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090087
667	Lục Vinh Quang	03/02/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090080
668	Nguyễn Thị Hồng Nhung	19/02/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090074
669	Phạm Lê Thảo Nhi	20/12/2003	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090071
670	Phạm Thị Ngát	02/01/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090067

Đỗ Quốc

671	Nguyễn Phương Nga	24/11/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090066
672	Nguyễn Phương Linh	12/10/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090055
673	Nguyễn Ngọc Khánh	25/09/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090047
674	Trần Thu Huyền	14/01/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090041
675	Phạm Hữu Huy	06/11/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090039
676	Trần Ánh Hồng	15/05/2003	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090037
677	Hạ Việt Bắc	07/08/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090008
678	Nguyễn Thị Ngọc Anh	16/07/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090003
679	Lê Thị Vân Anh	12/11/2004	631.800	12	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090002
680	Phan Hiền Trinh	23/03/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900106
681	Trần Thu Trang	29/03/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900101
682	Nguyễn Huyền Trang	08/09/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900103
683	Hoàng Phương Thùy	03/03/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900093
684	Nguyễn Thị Thu	23/01/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900092
685	Nguyễn Văn Toàn	10/10/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900098
686	Cù Hoàng Thiên Sơn	01/01/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900086
687	Đỗ Hoàng Diễm Quỳnh	25/04/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900084
688	Phạm Chu Quyền	20/09/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900081
689	Đinh Hồng Quân	15/03/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900079
690	Đặng Lan Phương	24/04/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900077
691	Hoàng Thế Nam	18/08/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900065
692	Nguyễn Thị Nhật Linh	16/10/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900054
693	Nguyễn Diệu Linh	17/11/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900059
694	Lê Duy Khánh	09/08/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900048
695	Cao Thế Kiên	14/09/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900050
696	Nguyễn Thị Mai Huyền	02/07/2003	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D14020900044

Handwritten signature

697	Nguyễn Khánh Huyền	02/03/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090046
698	Lưu Thị Huyền	10/01/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090043
699	Nguyễn Thị Huệ	16/09/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090038
700	Đặng Thị Hòa	27/12/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090034
701	Vũ Ngọc Hiếu	17/01/2002	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090032
702	Nguyễn Thu Hằng	24/10/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090029
703	Nguyễn Thị Thu Hằng	18/07/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090027
704	Đinh Ngọc Hà	12/08/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090024
705	Nguyễn Tuấn Đạt	13/03/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090016
706	Trần Thị Thùy Dung	30/10/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090021
707	Lê Ngọc Ánh	08/09/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090006
708	Đào Tiến Anh	12/07/2004	631.800	12	SP Toán học K57B	DTS225D1402090001
709	Vũ Thị Huyền Trang	07/08/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D14020900102
710	Phùng Thị Minh Trang	04/12/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D14020900100
711	Nguyễn Thu Trang	17/05/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D14020900104
712	Lương Minh Thùy	28/09/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090094
713	Phạm Văn Thông	07/01/2003	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090091
714	Trần Thanh Thảo	04/02/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090089
715	Trương Thị Như Quỳnh	15/12/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090085
716	Trần Thị Như Quỳnh	04/08/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090083
717	Đào Thị Quyên	17/10/2003	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090082
718	Vũ Thị Phương	09/08/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090076
719	Lê Thị Yến Nhi	05/12/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090070
720	Nguyễn Lưu Ngọc	20/08/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090069
721	Trần Thị Khánh Ly	25/06/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090060
722	Trần Thị Mai Linh	17/03/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090056

Phạm Cường

723	Phạm Thị Thùy Linh	23/11/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090058
724	Chu Quỳnh Ngọc Lan	20/04/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090052
725	Phạm Minh Khoa	05/10/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090049
726	PHETMANY KEOVONGXAY	13/06/2001	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D140209108
727	Vũ Quang Huy	23/08/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090040
728	Nguyễn Thị Thu Hoài	06/01/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090036
729	Nguyễn Thị Hoa	26/10/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090033
730	Nguyễn Thị Thu Hằng	23/09/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090028
731	Hoàng Thị Minh Hằng	25/11/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090030
732	Nguyễn Tiến Đạt	15/12/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090017
733	Nguyễn Hữu Đại	26/02/1999	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090015
734	Bùi Thị Dương	16/12/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090022
735	Đoàn Thị Hồng Ánh	20/11/2003	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090007
736	Phạm Hùng Anh	23/10/2004	631.800	12	SP Toán học K57A	DTS225D1402090004
737	Trịnh Hải Yến	08/07/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100063
738	Hoàng Thảo Vân	29/03/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100076
739	Nguyễn Đăng Trường	08/09/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100058
740	Nguyễn Thị Kiều Trang	30/11/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100056
741	Dương Mai Trang	19/08/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100057
742	Bùi Phương Thảo	27/09/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100049
743	Phạm Thế Tùng	10/11/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100061
744	Phan Anh Tuấn	09/03/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100060
745	Vũ Mạnh Tú	24/06/2003	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100059
746	Lê Khắc Tâm	26/10/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100047
747	Nguyễn Hà Sơn	01/01/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100045
748	Tăng Thu Quỳnh	06/04/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100044

Đạt

749	Phùng Văn Quý	04/05/2003	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100043
750	Lại Đăng Quý	25/09/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100042
751	Cháo Mùi Phẩy	16/11/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100039
752	Vũ Hồng Nhung	03/06/2003	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100037
753	Đào Phương Nhung	12/06/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100038
754	Nguyễn Vũ Lương Ngọc	03/10/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100033
755	Nguyễn Thị Minh Ngọc	03/06/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100081
756	Nguyễn Ích Ngọc	06/01/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100070
757	Nguyễn Thị Ngà	13/08/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100031
758	Hoàng Thị Miên	01/01/2003	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100030
759	Lý Cờ Mấy	13/09/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100029
760	Lương Xuân Mai	30/07/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100028
761	Hoàng Khánh Linh	10/02/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100023
762	Hoàng Minh Hùng	23/11/2003	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100017
763	Nông Thị Thu Hiền	08/12/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100075
764	Đặng Thu Hiền	30/07/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100074
765	Bùi Thị Thanh Hà	01/08/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100012
766	Quách Ánh Dương	20/10/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100010
767	Nguyễn Thị Thùy Dương	24/06/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D140210009
768	Nguyễn Mạnh Duy	31/08/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D1402100011
769	Hà Mạnh Dũng	02/12/2003	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D140210008
770	Nguyễn Tuấn Anh	23/03/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D140210001
771	Bế Việt Anh	05/08/2004	631.800	12	SP Tin học K57	DTS225D140210002
772	Đỗ Ngọc Anh	12/11/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210003
773	Lý Quỳnh Anh	30/01/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210006
774	Nguyễn Lê Ngọc Anh	23/09/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210002

Handwritten signature

775	Hoàng Văn Bằng	26/02/2003	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210008
776	Nguyễn Tùng Dương	11/02/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210020
777	Trần Thành Đạt	06/12/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210014
778	Trần Quang Đông	25/12/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210015
779	Nguyễn Hương Giang	19/10/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210021
780	Trần Thị Hằng	31/01/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210026
781	Nguyễn Văn Hòa	04/08/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210030
782	Nguyễn Ngọc Hoàn	11/06/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210032
783	Ngô Ngọc Huyền	28/10/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210037
784	Hoàng Thị Lan Hương	03/11/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210035
785	Lê Thảo Linh	26/08/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210038
786	Lê Thị Phương Lưu	07/01/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210039
787	Nguyễn Hồng Ly	11/09/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210041
788	Tôn Hải Ly	03/10/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210040
789	Dương Khánh Ngân	10/06/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210045
790	Nguyễn Kim Ngân	04/07/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210044
791	Phạm Thị Bảo Ngân	17/10/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210046
792	Phạm Duy Ngọc	12/07/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210047
793	Hà Thị Như Nguyệt	08/09/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210048
794	Nguyễn Sơn Phong	03/11/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210051
795	Nguyễn Thị Phương	28/10/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210054
796	Trần Văn Sỹ	08/04/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210056
797	Tạ Quang Tuấn	29/06/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210071
798	Bùi Phương Thảo	06/01/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210062
799	Hoàng Doãn Thân	25/02/2004	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210058
800	Ngô Thị Thu Thủy	29/09/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210067

Handwritten signature

801	Nguyễn Chính Thức	30/08/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210065
802	Nguyễn Thị Thương	16/03/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210066
803	Nguyễn Hà Trang	04/08/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210069
804	Ngô Văn Vui	16/05/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210075
805	Lò Văn Yên	07/10/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210076
806	Nguyễn Hải Yến	12/02/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210077
807	Chu Thị Vân Anh	05/04/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209001
808	Ma Thị Ngọc Ánh	13/12/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209005
809	Hoàng Linh Chi	03/07/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209007
810	Hoàng Thùy Dung	02/11/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209012
811	Nguyễn Thị Thu Hiền	28/03/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209022
812	Nguyễn Thị Thanh Hoa	15/05/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209025
813	Tạ Quỳnh Hương	08/02/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209029
814	Hoàng Thuý Linh	12/02/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209086
815	Lê Thị Hoàng Linh	05/11/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209034
816	Nguyễn Phương Linh	28/08/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209039
817	Tổng Khánh Ly	16/10/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209040
818	Trần Công Lý	10/02/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209041
819	Trần Thị Bảo Thoa	14/05/2005			SP Toán học K58	DTS235D140209074
820	Bùi Thị Ngọc Mai	05/01/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209042
821	Đông Thảo My	27/10/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209045
822	Nguyễn Hà My	08/08/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209046
823	Nguyễn Hoàng Ngân	07/11/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209052
824	Phạm Hồng Ngọc	23/01/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209053
825	Nguyễn Thị Yến Nhi	11/12/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209058
826	Vũ Thị Nhở	29/09/2004	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209059

Handwritten signature

827	Nguyễn Kim Oanh	13/07/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209062
828	Nông Thế Quyền	10/11/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209066
829	Hoàng Thị Sim	11/06/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209067
830	Phạm Bùi Xuân Thành	30/09/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209070
831	Nguyễn Kiều Trang	19/01/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209077
832	Nguyễn Thị Trang	11/08/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209079
833	Nguyễn Thị Thanh Xuân	07/10/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209084
834	Lê Thị Ngọc Ánh	04/10/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209006
835	Vũ Nông Linh Chi	23/07/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209008
836	Đinh Vân Hà	19/10/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209015
837	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	03/05/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209018
838	Trần Hồng Hạnh	01/05/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209019
839	Viêm Thúy Hằng	28/02/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209017
840	Phan Trung Hiếu	06/11/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209023
841	Tạ Thị Thanh Hoa	14/08/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209024
842	Hà Thị Mỹ Kim	01/02/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209032
843	Ngô Đức Khánh	21/10/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209030
844	Lương Thùy Linh	12/10/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209038
845	Vũ Mai Linh	25/03/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209035
846	Lương Đỗ Quỳnh Mai	07/08/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209043
847	Vũ Thị Phương Nga	14/12/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209049
848	Nguyễn Thu Ngân	04/11/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209051
849	Nguyễn Thị Bích Ngọc	10/03/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209055
850	Tô Minh Ngọc	11/01/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209054
851	Vũ Thị Phương Nhung	25/09/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209060
852	Nguyễn Bá Phú	18/07/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209063

Handwritten signature

853	Hoàng Văn Phúc	28/10/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209064
854	Lý Quang Tùng	21/11/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209083
855	Nguyễn Phương Thảo	10/03/2005	631.800	12	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209073
856	Nguyễn Phương Anh	24/10/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210007
857	Hoàng Thị Minh Châu	02/01/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210008
858	Tạ Thị Thu Hà	14/10/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210015
859	Phan Thị Hằng	27/05/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210019
860	Nông Chang Hiên	27/01/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210021
861	Phạm Văn Hùng	13/10/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210029
862	Lăng Mai Hương	16/05/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210031
863	Lêng Dề Lin	07/06/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210034
864	Nguyễn Phương Linh	25/08/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210036
865	Trần Ngọc Mai	31/08/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210043
866	Trần Thị Minh Ngọc	28/03/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210049
867	Trình Thị Thảo Nguyên	25/05/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210053
868	Nguyễn Kim Oanh	23/10/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210058
869	Đỗ Thị Thanh Tình	29/10/2005	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210074
870	Trần Thu Thảo	15/01/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210070
871	Nguyễn Lê Yến Trang	02/12/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210078
872	Bàn Quý Trọng	27/09/2006	631.800	12	SP Tin học K59A	DTS245D140210080
873	Đặng Ngọc Anh	13/11/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210006
874	Nguyễn Minh Châu	10/03/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210009
875	Hà Quỳnh Giang	22/04/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210014
876	Dương Việt Hà	11/06/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210016
877	Nguyễn Tuấn Hải	25/06/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210018
878	Hoàng Mai Hạnh	25/12/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210020

Đỗ Thị Thanh Tình

879	Tổng Đức Hiền	14/02/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210022
880	Lê Linh Hiệp	05/12/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210024
881	Nguyễn Thị Ánh Hoa	13/11/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210026
882	Phạm Tuấn Hưng	26/02/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210030
883	Nguyễn Diễm Hương	24/07/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210032
884	Lý Đức Kỳ	15/10/2005	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210089
885	Lê Thị Hiền Mai	21/12/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210044
886	Trần Thị Ánh Ngọc	26/09/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210048
887	Hà Minh Nguyệt	11/11/2005	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210054
888	Nguyễn Hà Nhi	17/09/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210057
889	Nguyễn Thảo Phương	19/03/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210059
890	Nguyễn Văn Quang	11/11/2004	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210065
891	Phạm Mạnh Toàn	17/08/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210075
892	Trần Mạnh Tuấn	17/09/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210084
893	Nguyễn Hồng Thắm	31/01/2006	631.800	12	SP Tin học K59B	DTS245D140210067
894	Nguyễn Hồng Anh	15/08/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209003
895	Nguyễn Mỹ Anh	16/12/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209008
896	Lương Hải Dương	01/03/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209025
897	Nguyễn Thái Hà	22/08/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209033
898	Phạm Đức Hiếu	26/11/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209038
899	Phạm Thái Hoàng	09/03/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209043
900	Vi Thị Hồng	26/01/2005	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209044
901	Ngô Thị Thanh Huyền	12/02/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209052
902	Nguyễn Thu Hương	25/10/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209045
903	Đỗ Khánh Linh	07/08/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209058
904	Nguyễn Thị Thùy Linh	07/12/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209064

Handwritten signature

905	Khổng Thanh Nhân	03/02/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209085
906	Nguyễn Hồng Nhung	26/12/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209087
907	Ngô Thị Phiếu	22/03/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209088
908	Vũ Anh Tuấn	06/12/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209119
909	Ngô Thị Ánh Tuyết	09/06/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209120
910	Đỗ Phương Thảo	24/08/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209099
911	Ngô Lê Thanh Thủy	14/03/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209107
912	Bùi Thị Thu Trang	07/07/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209114
913	Đặng Thị Huyền Trang	24/11/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209110
914	Nguyễn Thùy Trang	03/09/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209115
915	Đồng Thị Vi	07/05/2006	631.800	12	SP Toán học K59 định hướng CLC	DTS245D140209121
916	Phạm Việt An	12/04/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209001
917	Hà Ngọc Anh	02/01/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209011
918	Nguyễn Ngọc Anh	13/11/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209007
919	Vũ Thế Anh	27/01/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209009
920	Nông Thái Bảo	22/06/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209013
921	Đoàn Thị Kim Chi	03/08/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209015
922	Đoàn Đại Đô	30/07/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209023
923	Đào Quang Giáp	12/09/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209031
924	Nguyễn Thị Mai Hoa	25/08/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209039
925	Hoàng Hà Huy	03/03/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209047
926	Dương Ngọc Huyền	20/06/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209049
927	Nguyễn Minh Huyền	04/02/2005	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209051
928	Nguyễn Nam Khánh	06/08/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209055
929	Hà Ngọc Lan	09/08/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209057
930	Nguyễn Phương Linh	03/01/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209065

Handwritten signature

931	Nguyễn Thị Phương Linh	16/06/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209061
932	Trần Thảo Linh	15/12/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209063
933	Vũ Thế Long	30/08/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209069
934	Nguyễn Phương Mai	16/01/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209071
935	Nguyễn Hoàng Mạnh	05/06/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209074
936	Trần Văn Mạnh	10/03/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209073
937	Đinh Trà My	03/07/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209077
938	Lê Hồng Ngọc	19/09/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209083
939	Lê Minh Phương	31/12/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209089
940	Phạm Thanh Tú	01/04/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209117
941	Phạm Thị Minh Thu	22/11/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209101
942	Nguyễn Thị Vân Thùy	28/04/2005	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209105
943	Dương Thị Ngọc Thương	28/07/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209103
944	Tô Hồng Trang	06/09/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209113
945	Phương Thị Thùy Trâm	17/10/2006	631.800	12	SP Toán học K59A	DTS245D140209109
946	Chu Đức Anh	12/10/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209010
947	Đào Minh Anh	29/12/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209012
948	Long Xuân Tuấn Anh	09/08/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209002
949	Vũ Ngọc Quỳnh Anh	05/04/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209006
950	Tô Mạnh Cường	18/01/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209017
951	Nguyễn Thị Ngọc Châm	16/03/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209014
952	Hoàng Linh Chi	20/05/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209016
953	Nguyễn Thùy Dung	28/09/2005	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209024
954	Lê Thị Hương Giang	20/12/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209030
955	Ngô Ngân Hà	01/10/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209036
956	Nguyễn Thu Hà	13/02/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209032

Handwritten signature

957	Trần Minh Hoàng	02/02/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209042
958	Trần Quang Huy	18/06/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209048
959	Vũ Lệnh Minh Khang	22/10/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209054
960	Phạm Khánh Linh	02/08/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209066
961	Trần Thị Khánh Linh	31/07/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209060
962	Nguyễn Khánh Ly	04/11/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209070
963	Lê Hồng Ngọc	17/06/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209082
964	Nguyễn Minh Ngọc	14/11/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209084
965	Lê Minh Sơn	05/01/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209096
966	Hoàng Anh Tuấn	25/05/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209118
967	Đinh Thị Hương Thảo	16/02/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209100
968	Trần Yến Trang	03/07/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209112
969	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm	10/06/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209108
970	Vũ Thành Trung	31/10/2006	631.800	12	SP Toán học K59B	DTS245D140209116
971	Nguyễn Hoàng Sỹ Công	22/12/2007	631.800	12	SP Tin học K60A1	DTS255D140210015
972	Trịnh Thị Thanh Chúc	14/04/2006	631.800	12	SP Tin học K60A1	DTS255D140210018
973	Bùi Thị Dinh	05/05/2006	631.800	12	SP Tin học K60A1	DTS255D140210145
974	Hoàng Thị Thanh Hường	03/09/2006	631.800	12	SP Tin học K60A1	DTS255D140210044
975	Nguyễn Minh Khiêm	17/10/2006	631.800	12	SP Tin học K60A1	DTS255D140210049
976	Mai Tiến Thành	22/08/2006	631.800	12	SP Tin học K60A1	DTS255D140210087
977	Hoàng Hải Yến	24/08/2006	631.800	12	SP Tin học K60A1	DTS255D140210110
978	Đoàn Quốc Anh	27/03/2007	631.800	12	SP Tin học K60A2	DTS255D140210004
979	Trần Việt Anh	06/06/2005	631.800	12	SP Tin học K60A2	DTS255D140210007
980	Thái Minh Hằng	26/07/2007	631.800	12	SP Tin học K60A2	DTS255D140210028
981	Nguyễn Phương Nhung	12/12/2006	631.800	12	SP Tin học K60A2	DTS255D140210111
982	Nguyễn Thị Thanh Thúy	11/01/2006	631.800	12	SP Tin học K60A2	DTS255D140210095

Đinh Anh

983	Lê Đức Anh	29/08/2007	631.800	12	SP Toán học K60A1	DTS255D140209008
984	SOMSANAK CHIMA	30/12/2006	631.800	12	SP Toán học K60A1	DTS255D140209283
985	Trịnh Trọng Dương	02/02/2006	631.800	12	SP Toán học K60A1	DTS255D140209138
986	SENGDALA EMMY	12/03/2005	631.800	12	SP Toán học K60A1	DTS255D140209284
987	Lô Thị Bích Hoài	28/02/2007	631.800	12	SP Toán học K60A1	DTS255D140209182
988	Nguyễn Phương Linh	05/04/2007	631.800	12	SP Toán học K60A1	DTS255D140209072
989	Lưu Nguyễn Tuấn Minh	31/10/2006	631.800	12	SP Toán học K60A1	DTS255D140209087
990	Vũ Thị Ngọc Ánh	14/12/2006	631.800	12	SP Toán học K60A2	DTS255D140209015
991	Vi Thị Hương Giang	07/11/2007	631.800	12	SP Toán học K60A2	DTS255D140209040
992	Hà Mạnh Hưng	29/07/2007	631.800	12	SP Toán học K60A2	DTS255D140209180
993	Cần Hà Vi	13/05/2004	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D1402110022
994	KEO OUDOM SAPHAILY	03/02/2001	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D140211020
995	Đỗ Thị Phương	05/11/2003	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D1402110016
996	Nguyễn Ngọc Minh	28/06/2004	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D1402110013
997	Trần Ngọc Linh	30/03/2004	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D1402110011
998	LEEVONGLANG KHAMVONE	06/08/2003	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D140211024
999	Vũ Thị Thanh Huyền	30/08/2004	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D1402110021
1000	Nguyễn Thương Huyền	21/07/2004	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D140211008
1001	Đỗ Thị Ngọc Huyền	22/10/2004	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D140211007
1002	Trần Đức Huy	28/02/2004	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D140211006
1003	Nguyễn Bá Hiếu	23/03/2001	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D140211004
1004	Ngô Thanh Hằng	07/10/2004	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D140211003
1005	Nguyễn Thảo Duyên	07/03/2004	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D140211002
1006	Trần Tiến Anh	14/01/2004	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D140211001
1007	Nguyễn Ngọc Anh	16/11/2003	631.800	12	SP Vật lý K57	DTS225D1402110020
1008	Bùi Nguyễn Hoàng Anh	14/10/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211002

Handwritten signature

1009	Đỗ Thế Anh	10/12/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211001
1010	Lê Tuấn Anh	19/09/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211003
1011	Nguyễn Ngọc Diệp	10/05/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211004
1012	Dì Hoàng Giang	02/05/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211006
1013	Nguyễn Thị Hà	20/09/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211007
1014	Bùi Trung Hiếu	08/12/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211009
1015	Nguyễn Thu Huyền	12/02/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211011
1016	Cao Xuân Khánh	24/10/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211012
1017	Nguyễn Thị Ngọc Lan	01/01/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211014
1018	Lưu Thị Thuỳ Linh	26/08/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211016
1019	Nguyễn Thùy Linh	03/10/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211015
1020	Trần Ngọc Mai	01/11/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211017
1021	Lê Duy Mạnh	02/08/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211018
1022	Vũ Phan Như Nguyệt	29/11/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211019
1023	Nguyễn Anh Nhất	11/09/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211020
1024	Vũ Thùy Phương	22/03/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211021
1025	Trần Thị Quỳnh	18/12/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211022
1026	Huỳnh Anh Tùng	03/02/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211030
1027	Nguyễn Thị Thảo	16/03/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211024
1028	Trần Thị Thu	30/01/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211025
1029	Phạm Anh Thư	19/12/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211026
1030	Nguyễn Minh Trang	11/11/2004	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211029
1031	Lê Thị Xuân	02/09/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211032
1032	Phạm Hải Yến	07/10/2005	631.800	12	SP Vật lý K58	DTS235D140211033
1033	Nguyễn Đình Cường	07/11/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211003
1034	Nguyễn Xuân Doanh	10/04/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211004

Đỗ Anh

1035	Ma Khánh Duy	17/08/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211006
1036	Lý Đình Hiệp	27/02/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211008
1037	Lương Thị Huệ	21/06/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211009
1038	Phạm Thúy Huyền	10/01/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211011
1039	Nguyễn Thị Minh Khuê	23/09/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211012
1040	Phạm Thị Tuyết Mai	10/03/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211014
1041	Diệp Lê Minh	08/01/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211015
1042	Nguyễn Quang Sơn	24/02/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211017
1043	Trần Thị Thanh	14/08/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211019
1044	Nguyễn Kim Thư	11/04/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211022
1045	Nguyễn Thị Anh Thư	17/04/2003	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211021
1046	Nguyễn Thu Uyên	06/06/2006	631.800	12	SP Vật lý K59	DTS245D140211024
1047	Thái Bá Bằng	17/07/2007	631.800	12	SP Vật lý K60	DTS255D140211006
1048	Đồng Thị Bích Hào	13/12/2007	631.800	12	SP Vật lý K60	DTS255D140211013
1049	Thân Hà Quang Huy	10/10/2007	631.800	12	SP Vật lý K60	DTS255D140211016
1050	Tổng Hải Lam	29/01/2007	631.800	12	SP Vật lý K60	DTS255D140211058
1051	Nguyễn Hương Trà	26/01/2007	631.800	12	SP Vật lý K60	DTS255D140211062
1052	Cao Linh Chi	06/09/2004	631.800	12	GD Chính trị K57	DTS225D140205001
1053	Vi Thanh Hương	07/02/2004	631.800	12	GD Chính trị K57	DTS225D1402050011
1054	Nguyễn Thị Phương Lan	20/01/2004	631.800	12	GD Chính trị K57	DTS225D1402050013
1055	Phạm Thị Khánh Linh	14/10/2004	631.800	12	GD Chính trị K57	DTS225D1402050014
1056	Trần Việt Hùng	24/12/2005	631.800	12	GD Chính trị K58	DTS235D140205008
1057	Bùi Quang Huy	09/10/2005	631.800	12	GD Chính trị K58	DTS235D140205009
1058	Lù Thị Vàng Oanh	27/07/2005	631.800	12	GD Chính trị K58	DTS235D140205014
1059	Bùi Thị Kim Phúc	10/10/2005	631.800	12	GD Chính trị K58	DTS235D140205015
1060	Nguyễn Thị Sinh	25/07/2005	631.800	12	GD Chính trị K58	DTS235D140205017

Handwritten signature

1061	Lục Thanh Tâm	18/12/2005	631.800	12	GD Chính trị K58	DTS235D140205018
1062	Nguyễn Thị Thanh Tâm	14/01/2000	631.800	12	GD Chính trị K58	DTS235D140205026
1063	Lý Kiều Trang	25/05/2005	631.800	12	GD Chính trị K58	DTS235D140205022
1064	Nguyễn Ngọc Ánh	05/12/2006	631.800	12	GD Chính trị K59	DTS245D140205001
1065	Phạm Thùy Dương	01/07/2006	631.800	12	GD Chính trị K59	DTS245D140205007
1066	Vì Thảo Mai	17/01/2005	631.800	12	GD Chính trị K59	DTS245D140205013
1067	Bùi Thị Như Quỳnh	17/02/2006	631.800	12	GD Chính trị K59	DTS245D140205014
1068	Lăng Văn Trung	01/12/2006	631.800	12	GD Chính trị K59	DTS245D140205017
1069	Nguyễn Thị Minh Lan	18/08/2006	631.800	12	Giáo dục công dân K60	DTS255D140204018
1070	Trương Thị Khánh Linh	01/12/2007	631.800	12	GD Chính trị K60	DTS255D140205009
1071	Nguyễn Cao Thái	26/03/2004	631.800	12	Tâm lý học giáo dục K57	DTS225D3104030016
1072	Vũ Thị Ánh Ngọc	18/01/2004	631.800	12	Tâm lý học giáo dục K57	DTS225D3104030012
1073	Nguyễn Thị Ngọc	30/08/2004	631.800	12	Tâm lý học giáo dục K57	DTS225D3104030013
1074	Nguyễn Thúy Ngân	25/03/2004	631.800	12	Tâm lý học giáo dục K57	DTS225D3104030011
1075	Ngô Thị Hương	18/07/2004	631.800	12	Tâm lý học giáo dục K57	DTS225D310403005
1076	Ngô Thị Mai Anh	30/05/2004	631.800	12	Tâm lý học giáo dục K57	DTS225D3104030019
1077	Đinh Thị Hải Yến	02/06/2004	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D1401010034
1078	Đỗ Thành Trung	16/12/2004	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D1401010030
1079	Lê Phương Thủy	06/07/2002	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D1401010027
1080	Vũ Phương Thảo	28/10/2004	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D1401010024
1081	Nguyễn Thị Thanh	25/09/2003	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D1401010022
1082	Nguyễn Thúy Quỳnh	16/06/2004	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D1401010021
1083	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	02/01/2004	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D1401010020
1084	Vương Thị Quyên	14/06/2004	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D1401010019
1085	Bùi Thảo Phương	03/05/2004	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D1401010017
1086	Trần Thị Linh	20/08/2004	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D1401010012

Đang chờ

1087	Tổng Khánh Linh	05/01/2004	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D1401010037
1088	Vũ Hoàng Đan	02/11/2004	631.800	12	Giáo dục học K57	DTS225D140101003
1089	Phạm Quang Anh	21/07/2005	631.800	12	Giáo dục học K58	DTS235D140101004
1090	Lê Thị Trà Giang	31/01/2005	631.800	12	Giáo dục học K58	DTS235D140101010
1091	Nguyễn Khánh Huyền	11/12/2005	631.800	12	Giáo dục học K58	DTS235D140101020
1092	Nguyễn Thị Huyền	09/11/2005	631.800	12	Giáo dục học K58	DTS235D140101019
1093	Phạm Tú Linh	21/09/2005	631.800	12	Giáo dục học K58	DTS235D140101023
1094	Mai Lưu Ly	27/09/2005	631.800	12	Giáo dục học K58	DTS235D140101027
1095	Đào Minh Thuận	10/12/2005	631.800	12	Giáo dục học K58	DTS235D140101039
1096	Trần Thu Trang	29/09/2005	631.800	12	Giáo dục học K58	DTS235D140101042
1097	Phùng Thị Ngọc Ánh	13/05/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403001
1098	Vũ Ngọc Ánh	09/06/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403003
1099	Trần Thị Hải Dương	19/12/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403008
1100	Hồ Đàm Hương Giang	01/07/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403009
1101	Hoàng Ngọc Hồng Hạnh	24/10/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403014
1102	Nguyễn Quang Huy	20/07/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403019
1103	Nguyễn Thu Huyền	18/04/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403020
1104	Chu Phương Linh	22/08/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403022
1105	Vũ Diệu Linh	14/06/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403023
1106	Đỗ Ngọc Loan	18/11/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403025
1107	Chu Thị Thanh Nga	13/09/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403027
1108	Nguyễn Thu Ngân	30/09/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403028
1109	Nguyễn Hà Phương	05/12/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403029
1110	Vũ Thị Thu Phương	20/10/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403030
1111	Lê Hải Quân	10/12/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403031
1112	Hoàng Thị Thảo	18/11/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403032

1113	Nguyễn Bình Vương	27/04/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403041
1114	Nguyễn Thảo Vy	17/09/2005	631.800	12	Tâm lý học K58	DTS235D310403043
1115	Trương Quỳnh Anh	23/03/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101003
1116	Trần Thị Kiều Chang	03/03/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101005
1117	Nguyễn Quang Duy	09/06/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101009
1118	Nông Thị Bích Huệ	09/08/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101012
1119	Nguyễn Thị Phương Linh	28/08/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101022
1120	Lý Thị Luyến	20/02/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101024
1121	Hoàng Thị Phương	12/05/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101032
1122	Nguyễn Thu Thủy	12/02/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101037
1123	Trần Thị Phương Thủy	11/01/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101040
1124	Hoàng Thị Thúy	05/07/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101039
1125	Lê Phương Uyên	01/04/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101045
1126	Lê Triệu Ái Vy	07/07/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101049
1127	Nguyễn Hải Yến	18/07/2006	631.800	12	Giáo dục học K59	DTS245D140101050
1128	Lê Thị Kim Anh	28/09/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403007
1129	Lương Quỳnh Anh	18/05/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403009
1130	Nguyễn Thị Minh Anh	26/07/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403010
1131	Nguyễn Thị Phương Anh	31/03/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403006
1132	Nguyễn Thị Vân Anh	26/02/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403003
1133	Phạm Mai Anh	14/05/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403005
1134	Hoàng Thị Hậu	17/08/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403017
1135	Nguyễn Quỳnh Hoa	09/11/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403020
1136	Phạm Thị Lan	20/09/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403027
1137	Đỗ Thùy Linh	14/12/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403029
1138	Bùi Thị Trà My	12/08/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403038

Handwritten signature

1139	Dương Thị Trà My	07/09/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403037
1140	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	10/10/2005	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403039
1141	Nguyễn Phương Thảo	01/11/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403045
1142	Bùi Thu Thủy	12/08/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403047
1143	Nguyễn Phương Trang	16/05/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403048
1144	Phạm Thị Việt Trinh	19/05/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K59	DTS245D310403049
1145	Phạm Văn Quân	10/11/2005	631.800	12	Giáo dục học K60	DTS255D140101033
1146	Nguyễn Mai Đan	19/10/2007	631.800	12	Tâm lý học GD K60	DTS255D310403062
1147	Lường Gia Khiên	16/07/2007	631.800	12	Tâm lý học GD K60	DTS255D310403065
1148	KEOCHANSY PANITA	08/05/2006	631.800	12	Tâm lý học GD K60	DTS255D310403074
1149	Phùng Thị Dương	19/02/2004	631.800	12	GD Mầm non K57A	DTS225D1402010037
1150	Nguyễn Thị Hà	04/10/2004	631.800	12	GD Mầm non K57A	DTS225D1402010043
1151	Đào Thị Hạnh	21/04/2004	631.800	12	GD Mầm non K57A	DTS225D1402010052
1152	Đinh Thị Hạnh	18/09/2004	631.800	12	GD Mầm non K57A	DTS225D1402010049
1153	Dương Thị Hương	17/12/2003	631.800	12	GD Mầm non K57A	DTS225D1402010070
1154	Trần Thị Thùy Linh	03/02/2004	631.800	12	GD Mầm non K57A	DTS225D1402010085
1155	Đặng Thị Loan	14/11/2004	631.800	12	GD Mầm non K57A	DTS225D1402010088
1156	PHENG PHENG SOMPHONE	14/10/2002	631.800	12	GD Mầm non K57A	DTS225D1402010136
1157	Trần Thị Phương Thúy	02/07/2004	631.800	12	GD Mầm non K57A	DTS225D14020100145
1158	Mai Thị Lan Anh	21/02/2003	631.800	12	GD Mầm non K57B	DTS225D140201002
1159	Hoàng Ngọc Bích	01/12/2004	631.800	12	GD Mầm non K57B	DTS225D140201008
1160	Hà Thùy Dung	02/11/2004	631.800	12	GD Mầm non K57B	DTS225D1402010035
1161	Trương Quỳnh Giang	05/07/2004	631.800	12	GD Mầm non K57B	DTS225D1402010041
1162	Nông Quỳnh Hoa	15/01/2004	631.800	12	GD Mầm non K57B	DTS225D1402010062
1163	Quảng Thị Thu Huyền	31/12/2004	631.800	12	GD Mầm non K57B	DTS225D1402010074
1164	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	11/08/2004	631.800	12	GD Mầm non K57B	DTS225D14020100107

ĐPT Quê

1165	Vi Tú Sương	04/06/2004	631.800	12	GD Mầm non K57B	DTS225D14020100128
1166	Đàm Thị Thu Trang	18/01/2004	631.800	12	GD Mầm non K57B	DTS225D14020100155
1167	Trần Thị Vân Anh	10/03/2004	631.800	12	GD Mầm non K57C	DTS225D140201003
1168	Đinh Yến Chi	11/03/2004	631.800	12	GD Mầm non K57C	DTS225D1402010015
1169	Nguyễn Thị Hạnh	04/08/2004	631.800	12	GD Mầm non K57C	DTS225D1402010051
1170	Hoàng Hương Huế	30/12/2003	631.800	12	GD Mầm non K57C	DTS225D1402010066
1171	Phạm Khánh Linh	14/10/2004	631.800	12	GD Mầm non K57C	DTS225D1402010087
1172	Trương Nguyệt Nga	25/11/2004	631.800	12	GD Mầm non K57C	DTS225D14020100105
1173	Nguyễn Như Quỳnh	06/06/2004	631.800	12	GD Mầm non K57C	DTS225D14020100126
1174	Lò Thị Trang	28/03/2004	631.800	12	GD Mầm non K57C	DTS225D14020100156
1175	Nguyễn Hoàng Yến	08/12/2004	631.800	12	GD Mầm non K57C	DTS225D14020100174
1176	Ứng Thị Diệp Bích	21/04/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201010
1177	Ngô Thị Chúc	13/05/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201019
1178	Hoàng Thị Diệu	06/11/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201028
1179	Đàm Thị Duyên	06/05/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201034
1180	Hà Bích Hạnh	10/11/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201046
1181	Ma Thị Hằng	27/11/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201043
1182	Nguyễn Thị Thu Hoài	05/11/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201061
1183	Phan Nguyệt Hương	21/02/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201067
1184	Nguyễn Thị Khánh Linh	01/11/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201100
1185	Nguyễn Thùy Linh	15/09/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201091
1186	Hà Mỹ Na	27/03/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201115
1187	Lê Thị Hồng Ngát	20/07/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201121
1188	Lý Hương Quỳnh	28/11/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201148
1189	Phạm Thị Huyền Trang	29/10/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201181
1190	Trịnh Thị Bích	16/10/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201011

Handwritten signature

1191	Trần Thị Thùy Dương	21/03/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201032
1192	Đỗ Lê Hồng Hà	28/12/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201038
1193	Mai Thị Thu Hà	28/09/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201041
1194	Nông Thị Huệ	30/06/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201065
1195	Lành Thị Hương	02/07/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201068
1196	Vũ Ngọc Khánh	22/11/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201077
1197	Nguyễn Ngọc Lan	16/06/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201080
1198	Hoàng Diệu Linh	30/04/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201095
1199	Nguyễn Khánh Linh	10/10/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201101
1200	Vũ Nguyễn Ngọc Linh	24/09/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201099
1201	Nguyễn Thị Lý	21/10/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201107
1202	Dương Như Quỳnh	03/01/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201149
1203	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	14/09/2004	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201146
1204	Ngô Thị Minh Thư	17/06/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201167
1205	Nguyễn Huyền Trang	16/09/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201185
1206	Nguyễn Kiều Trang	28/10/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201179
1207	Vũ Thị Hải Yến	16/03/2005	631.800	12	GD Mầm non K58B	DTS235D140201206
1208	Hoàng Thị Ngọc Anh	30/03/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201003
1209	Nguyễn Thị Vân Anh	26/10/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201006
1210	Quách Phương Duyên	30/04/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201033
1211	Nguyễn Linh Đan	24/01/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201021
1212	Vì Thị Hải	01/09/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201042
1213	Nguyễn Thị Hồng	31/07/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201063
1214	Cù Thị Thu Hường	12/04/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201072
1215	Lò Thị Khuyên	03/01/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201078
1216	Nguyễn Thùy Linh	24/08/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201096

1217	Nguyễn Thị Trà My	19/03/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201111
1218	Đào Lệ Ngọc	24/07/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201126
1219	Thang Triệu Yến Nhi	08/12/2004	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201135
1220	Nguyễn Thị San	20/10/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201150
1221	Lường Thị Toán	01/01/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201177
1222	Ma Thạch Thảo	20/04/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201156
1223	Nguyễn Thị Thơm	15/01/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201165
1224	Lý Minh Thư	13/10/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201168
1225	Triệu Thị Trang	30/07/2005	631.800	12	GD Mầm non K58C	DTS235D140201180
1226	Lý Phạ De	18/05/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201021
1227	Hoàng Thu Diễm	29/08/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201025
1228	Nguyễn Thị Hương Diệu	12/03/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201033
1229	Lý Thị Thái Dương	12/06/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201037
1230	Hoàng Thị Hương Giang	09/06/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201041
1231	Nguyễn Hương Giang	16/12/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201042
1232	Dương Thị Hải	04/08/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201049
1233	Trương Thu Hằng	07/07/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201053
1234	Nguyễn Thị Thu Hiền	12/09/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201061
1235	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	01/08/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201089
1236	Nguyễn Thị Lan Hương	01/10/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201077
1237	Nguyễn Thị Hường	31/07/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201081
1238	Nguyễn Thảo Linh	15/12/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201097
1239	Lý Thị Loan	20/02/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201105
1240	Hoàng Quỳnh Như	01/02/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201137
1241	Phùng Hương Sắc	03/10/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201165
1242	Ngôn Thị Thanh Tâm	02/01/2004	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201169

Handwritten signature

1243	Đỗ Thị Thủy	25/11/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201197
1244	Nông Anh Thư	04/01/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201185
1245	Lê Thị Thu Trang	07/01/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201213
1246	Phạm Thị Thanh Xuân	30/11/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201226
1247	Mai Thị Như Ý	14/06/2006	631.800	12	GD Mầm non K59A	DTS245D140201229
1248	Ngô Thị Ngọc Ánh	01/06/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201010
1249	Dương Thị Hồng Dịu	10/02/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201034
1250	Nguyễn Thu Hà	03/06/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201046
1251	Long Minh Hằng	09/10/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201054
1252	Hoàng Thu Hương	02/09/2005	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201078
1253	Phạm Thị Mai Hương	20/02/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201074
1254	Nguyễn Khánh Linh	30/05/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201099
1255	Triệu Khánh Ly	23/07/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201110
1256	Bế Thị My	26/07/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201118
1257	Lê Thị Yến Nhi	15/09/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201134
1258	Nguyễn Công Quỳnh Như	24/11/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201138
1259	Hà Thị Phượng	17/12/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201158
1260	Quảng Phương Thảo	09/02/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201175
1261	Ma Thị Lệ Thủy	09/02/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201198
1262	Phạm Thuỳ Trang	03/03/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201206
1263	Trần Thị Trang	20/02/2006	631.800	12	GD Mầm non K59B	DTS245D140201214
1264	Vũ Minh Anh	09/10/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201007
1265	Tạ Thị Minh Hòa	25/06/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201067
1266	Đào Mai Hương	06/12/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201079
1267	Nguyễn Thị Hương	01/02/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201075
1268	Phạm Ngọc Khuê	01/08/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201091

Handwritten signature

1269	Lưu Thùy Linh	18/06/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201103
1270	Lê Thị Thanh Mai	02/12/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201115
1271	Phan Thị Hồng Ngọc	06/07/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201127
1272	Sầm Thị Quỳnh Như	16/04/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201135
1273	Sì Xá Nhự	01/01/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201139
1274	Dương Thị Quỳnh	06/06/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201163
1275	Long Diệu Thùy	28/11/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201195
1276	Hoàng Thị Thu Trang	01/11/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201203
1277	Trần Thị Hà Trang	06/12/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201211
1278	Trương Thị Huyền Trâm	08/07/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201202
1279	Nguyễn Thị Hồng Vân	02/08/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201222
1280	Ngô Thị Hải Yến	17/09/2006	631.800	12	GD Mầm non K59C	DTS245D140201231
1281	Lê Kiều Chinh	07/02/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201016
1282	Đàm Thị Kim Chuyên	24/01/2004	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201020
1283	Nguyễn Đình Kiều Diễm	10/07/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201024
1284	Lý Thị Thu Hà	10/10/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201044
1285	Trần Lưu Khánh Hạ	02/02/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201048
1286	Hoàng Thị Thu Hiền	03/05/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201060
1287	Nông Mai Hoa	28/11/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201064
1288	Trần Thị Thanh Huyền	13/01/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201088
1289	Vũ Thị Yến Nhi	07/08/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201132
1290	Kim Thị Oanh	14/06/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201148
1291	Sì Hà Pa	22/07/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201152
1292	Tạ Nguyễn Lê Thu	31/08/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201184
1293	Nguyễn Thị Thu Trang	11/01/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201204
1294	Nông Thị Kiều Trang	07/04/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201212

Handwritten signature

1295	Vũ Hoài Trang	26/11/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201208
1296	Phạm Thị Kim Yến	12/10/2006	631.800	12	GD Mầm non K59D	DTS245D140201232
1297	OUTTHACHIT AMINA	28/04/2006	631.800	12	GD Mầm non K60A1	DTS255D140201960
1298	Trịnh Diệu Linh Ánh	03/02/2006	631.800	12	GD Mầm non K60A1	DTS255D140201048
1299	Nguyễn Thị Huyền Diệu	10/12/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A1	DTS255D140201114
1300	Khương Yến Nhi	10/10/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A1	DTS255D140201906
1301	Nguyễn Thị Kiều Trang	21/10/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A1	DTS255D140201734
1302	Nguyễn Ngọc Diệp	16/05/2006	631.800	12	GD Mầm non K60A10	DTS255D140201113
1303	Phan Thị Thu Hiền	16/05/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A10	DTS255D140201215
1304	Mùa Thị Ly	28/06/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A10	DTS255D140201381
1305	Hoàng Thị Anh Thư	05/02/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A10	DTS255D140201690
1306	Nguyễn Thị Trà	27/02/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A10	DTS255D140201704
1307	Nguyễn Thị Thùy Trang	30/06/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A10	DTS255D140201743
1308	Vĩ Ánh Diệp	24/04/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A2	DTS255D140201148
1309	Đỗ Thị Thu Hà	02/04/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A2	DTS255D140201174
1310	Trần Mai Huyền	19/06/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A2	DTS255D140201257
1311	Giàng Nguyệt Linh	11/04/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A2	DTS255D140201356
1312	Nguyễn Thái Cẩm Ly	11/01/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A2	DTS255D140201951
1313	Nguyễn Thị Lệ Quyên	17/10/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A2	DTS255D140201925
1314	Nguyễn Thanh Tâm	01/06/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A3	DTS255D140201600
1315	Nông Thanh Thảo	09/09/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A4	DTS255D140201648
1316	Diệp Thị Thư	17/08/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A4	DTS255D140201905
1317	Phan Thị Yến Vy	21/06/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A4	DTS255D140201784
1318	Bùi Thanh Hiền	21/03/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201210
1319	Bùi Thị Phương Linh	19/04/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201911
1320	Liều Thị Nhung	24/06/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201516

1321	Phan Phương Thảo	08/12/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201942
1322	Lê Thị Minh Thư	26/03/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201685
1323	Bùi Ngọc Ánh	24/03/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A6	DTS255D140201043
1324	Phạm Thị Thu Hoài	05/12/2006	631.800	12	GD Mầm non K60A6	DTS255D140201231
1325	Hoàng Hồng Phượng	17/07/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A6	DTS255D140201557
1326	Lương Như Quỳnh	15/01/2006	631.800	12	GD Mầm non K60A6	DTS255D140201576
1327	Hoàng Thị Trang	23/05/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A6	DTS255D140201731
1328	Lò Thị Kim Chi	11/05/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A7	DTS255D140201858
1329	Triệu Thị Thu Hường	27/06/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A7	DTS255D140201286
1330	Nguyễn Khánh Lâm	23/12/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A7	DTS255D140201322
1331	Lê Cẩm Anh	01/12/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A8	DTS255D140201038
1332	Lò Mai Chi	30/10/2006	631.800	12	GD Mầm non K60A8	DTS255D140201083
1333	Vàng Thị Chúc	07/08/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A8	DTS255D140201094
1334	Đỗ Thị Linh	18/10/2006	631.800	12	GD Mầm non K60A8	DTS255D140201362
1335	Hà Thị Linh	13/07/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A8	DTS255D140201937
1336	Ngô Thị Hằng Nga	17/07/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A8	DTS255D140201444
1337	Nguyễn Thị Phương Thảo	14/09/2006	631.800	12	GD Mầm non K60A8	DTS255D140201632
1338	Nguyễn Thị Phương Mai	25/01/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A9	DTS255D140201407
1339	Bùi Thị Ngọc Sâm	23/11/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A9	DTS255D140201586
1340	Lương Thị Uyên Trang	31/01/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A9	DTS255D140201732
1341	Doãn Hải Anh	20/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D140202003
1342	Lê Thị Ánh	23/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020014
1343	Nguyễn Ngọc Diễm	04/11/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020030
1344	Vũ Thị Diệu	27/02/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020032
1345	Lại Thị Ánh Dương	01/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020039
1346	Nguyễn Thị Thùy Dương	16/11/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020038

Handwritten signature

1347	Lê Hương Giang	05/08/2003	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020041
1348	Nguyễn Minh Hằng	19/04/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020056
1349	Lê Ngân Hiền	29/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020062
1350	Nguyễn Thị Hồng	02/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020070
1351	Lưu Thị Diệu Linh	10/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200101
1352	Nguyễn Khánh Linh	02/09/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020098
1353	Nguyễn Thị Phương Linh	15/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020093
1354	Trương Bảo Ngọc	27/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200122
1355	Nguyễn Minh Nguyệt	27/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200126
1356	Phan Thị Nhung	02/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200132
1357	Nghiêm Hồng Phong	04/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200134
1358	Nguyễn Thị Thanh Phương	11/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200137
1359	Nguyễn Thị Quyên	07/03/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200143
1360	Nguyễn Như Quỳnh	03/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200148
1361	Nguyễn Thị Như Quỳnh	01/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200145
1362	Trần Thị Thanh Tâm	04/04/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200151
1363	Nguyễn Thị Thạch Thảo	17/09/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200161
1364	Vũ Thanh Thảo	10/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200157
1365	Vương Phương Thảo	30/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200166
1366	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	01/02/2003	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200181
1367	Lương Thảo Vân	22/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200191
1368	Phạm Thị Hải Yến	09/02/2004	631.800	12	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D14020200195
1369	Lưu Phương Anh	17/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D140202007
1370	Nguyễn Đào Vân Anh	09/03/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D140202004
1371	Nguyễn Vân Anh	30/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020013
1372	Nguyễn Ngọc Ánh	06/11/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020016

Handwritten signature

1373	Nguyễn Thị Minh Châu	11/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020022
1374	Tăng Quỳnh Chi	30/03/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020025
1375	Ngô Ngọc Diệp	26/11/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020031
1376	Đào Thị Nhật Dương	05/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020040
1377	Đoàn Thị Bạch Dương	04/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020037
1378	Nguyễn Thị Vân Giang	24/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020043
1379	Nguyễn Thị Thúy Hà	26/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020046
1380	Trần Thu Hà	14/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020049
1381	Bùi Thị Hiền	04/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020064
1382	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	30/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020061
1383	Nguyễn Thị Thanh Hoa	22/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020067
1384	Nguyễn Thị Huế	08/03/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020073
1385	Nguyễn Minh Huyền	27/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020085
1386	Nguyễn Thị Huyền	15/10/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020082
1387	Vũ Thị Thu Hường	08/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020079
1388	Nguyễn Khánh Linh	12/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020097
1389	Nguyễn Thị Khánh Linh	29/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200100
1390	Triệu Thị Loan	13/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200103
1391	Nguyễn Hoàng Khánh Ly	05/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200106
1392	Phạm Thảo My	10/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200112
1393	Trần Thị Thanh Ngân	02/09/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200118
1394	Vũ Thị Ngọc	27/11/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200124
1395	Đỗ Thị Yến Nhi	20/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200130
1396	Hoàng Thị Ngọc Quý	12/11/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200142
1397	Bế Đình Tuấn	13/03/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200200
1398	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	22/02/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200187

Handwritten signature/initials

1399	Nguyễn Ngọc Thảo	10/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200163
1400	Phạm Thị Thảo	08/02/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200160
1401	Trần Thị Hồng Thắm	20/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200154
1402	Nguyễn Thị Ngọc Thoa	26/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200169
1403	Nguyễn Thu Thủy	09/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200178
1404	Phan Thị Thúy	16/09/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200175
1405	Long Thị Tú Uyên	04/06/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200190
1406	Trần Hải Yến	26/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200196
1407	Đỗ Thị Vân Anh	07/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020011
1408	Lê Kiều Anh	08/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D140202005
1409	Lê Phương Anh	01/04/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D140202008
1410	Lê Thị Phương Anh	10/09/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D140202002
1411	Trần Thị Minh Ánh	01/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020017
1412	Nguyễn Thị Bắc	29/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020020
1413	Mai Xuân Linh Chi	28/02/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020026
1414	Triệu Quỳnh Chi	28/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020023
1415	Lê Thị Trà Giang	03/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020044
1416	Phạm Thị Thanh Hà	24/02/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020050
1417	Nguyễn Lan Hạnh	13/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020059
1418	Ngô Thúy Hằng	21/04/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020053
1419	Ma Thị Hiền	16/12/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020065
1420	Nguyễn Thị Hoa	21/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020068
1421	Ngô Thị Hồng	05/11/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020071
1422	Hoàng Thị Huệ	19/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020074
1423	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	31/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020086
1424	Vũ Lan Hương	05/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020077

1425	Nguyễn Thị Hường	17/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020080
1426	Trần Khánh Linh	20/02/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D1402020092
1427	Nguyễn Thị Lương	15/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200104
1428	Dương Thị Cẩm Ly	05/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200107
1429	Phan Trà My	29/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200110
1430	Dương Quỳnh Ngân	28/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200119
1431	Vũ Minh Ngọc	18/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200125
1432	Ngô Thị Quỳnh Nhâm	10/03/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200128
1433	Nguyễn Ngọc Phượng	30/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200140
1434	Kiều Thị Như Quỳnh	31/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200146
1435	Nguyễn Như Quỳnh	06/11/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200149
1436	Đào Thị Thanh Tâm	14/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200152
1437	Nguyễn Thúy Thành	24/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200155
1438	Nguyễn Thanh Thảo	29/09/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200164
1439	Trần Phương Thảo	06/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200158
1440	Bạc Thị Kim Thông	13/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200170
1441	Nguyễn Thu Thủy	24/02/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200179
1442	Kiều Anh Thư	19/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200173
1443	Đoàn Hoài Trang	12/02/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200205
1444	Cao Thị Yến	19/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200194
1445	Phan Hải Yến	08/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57B	DTS225D14020200197
1446	Nguyễn Quỳnh Anh	23/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D140202009
1447	Nguyễn Thị Minh Anh	12/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020012
1448	Vũ Thị Hà Anh	30/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D140202006
1449	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	26/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020015
1450	Phạm Thị Ngọc Ánh	25/09/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020018

ĐPT *Quê*

1451	Bùi Thị Dung	31/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020036
1452	Nguyễn Trà Giang	08/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020042
1453	Nguyễn Minh Hạnh	06/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020060
1454	Hoàng Thu Hằng	08/09/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020051
1455	Đặng Thị Hiền	15/09/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020063
1456	Nguyễn Thị Mai Hoa	14/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020066
1457	Phan Thu Huyền	15/04/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020084
1458	Nguyễn Thị Thanh Hương	22/04/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020078
1459	Phạm Quỳnh Liên	11/11/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020090
1460	Trần Thảo Linh	22/09/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020096
1461	Trần Thị Khánh Linh	21/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020099
1462	Trần Thị Loan	02/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200102
1463	Nguyễn Trà My	04/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200111
1464	Nguyễn Phương Ngân	24/01/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200117
1465	Dương Thị Hà Phương	17/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200138
1466	Nguyễn Lan Phương	21/12/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200135
1467	Đỗ Thị Hồng Quyến	26/09/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200144
1468	Nguyễn Như Quỳnh	12/03/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200147
1469	Lê Thị Thanh Tâm	08/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200150
1470	Trần Thị Thanh Tâm	14/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200153
1471	Nguyễn Thùy Tiên	23/10/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200180
1472	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	27/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200186
1473	Bùi Nguyên Thảo	06/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200159
1474	Dương Thị Phương Thảo	21/04/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200156
1475	Nguyễn Thanh Thảo	12/09/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200165
1476	Chu Minh Thu	08/03/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200171

1477	Nguyễn Thu Thùy	26/03/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200177
1478	Nguyễn Hà Trang	25/11/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200183
1479	Lý Thu Uyên	17/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200189
1480	Trần Thị Yến Vy	22/07/2004	631.800	12	GD Tiểu học K57C	DTS225D14020200192
1481	Nguyễn Chúc An	12/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202001
1482	Nguyễn Ngọc Anh	11/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202019
1483	Lê Thị Thanh Chúc	28/06/2003	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202036
1484	Vũ Bích Diệp	20/04/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202039
1485	Nguyễn Tạ Mai Dương	28/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202044
1486	Dương Linh Đan	09/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202038
1487	Nguyễn Hương Giang	24/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202049
1488	Nguyễn Ngân Hà	13/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202059
1489	Vũ Thị Nhật Hà	08/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202061
1490	Thân Thị Hằng	08/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202064
1491	Hoàng Lê Minh Hiền	07/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202078
1492	Nguyễn Ngọc Huyền	04/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202101
1493	Đào Ngọc Lan	18/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202107
1494	Doãn Thùy Linh	14/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202114
1495	Mã Hoàng Khánh Linh	04/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202117
1496	Nguyễn Mai Linh	16/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202128
1497	Phạm Khánh Linh	15/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202129
1498	Phùng Khánh Linh	17/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202121
1499	Tô Hạnh Linh	12/02/2004	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202111
1500	Vũ Khánh Linh	16/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202130
1501	Đặng Chi Mai	09/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202134
1502	Dương Trà My	19/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202140

Đang Chi Mai

1503	Đào Diệu My	05/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202141
1504	Trần Thu Trà My	20/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202138
1505	Từ Hà My	30/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202139
1506	Lỗ Ngọc Phương	09/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202165
1507	Bùi Thanh Tuyền	31/05/2004	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202211
1508	Hoàng Thị Thu	15/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202187
1509	Phạm Thanh Thủy	11/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202193
1510	Phan Thị Huyền Trang	20/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202195
1511	Nguyễn Thảo Vy	28/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202216
1512	Dương Hải Yến	03/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202219
1513	Nguyễn Phương Anh	23/02/2003	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202004
1514	Nguyễn Thị Phương Anh	12/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202022
1515	Nguyễn Văn Anh	13/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202007
1516	Vũ Ngọc Minh Anh	05/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202010
1517	Đỗ Nhật Bình	31/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202031
1518	Vương Ngân Chi	06/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202034
1519	Trần Hương Giang	12/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202047
1520	Nguyễn Thị Thu Hà	09/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202053
1521	Thân Ngọc Hà	13/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202056
1522	Đoàn Thu Hạ	23/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202062
1523	Đinh Mỹ Hạnh	08/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202071
1524	Đặng Thị Thu Hằng	26/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202065
1525	Lục Ban Thị Mai Hiền	08/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202074
1526	Bùi Mai Hiền	01/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202080
1527	Phạm Thị Thu Hiền	29/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202077
1528	Nguyễn Thị Huyền	14/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202103

1529	Trần Thanh Huyền	19/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202097
1530	Vũ Ngọc Huyền	14/11/2004	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202100
1531	Dương Quỳnh Hương	31/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202091
1532	Lê Thu Hường	09/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202094
1533	Lưu Thị Huyền Khánh	07/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202105
1534	Dương Châu Linh	03/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202118
1535	Đinh Gia Linh	13/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202115
1536	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	25/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202132
1537	Nguyễn Thị Thanh Mai	17/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202135
1538	Nguyễn Thị Minh Ngọc	15/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202147
1539	Hoàng Yến Nhi	18/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202155
1540	Trần Thị Nhung	01/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202158
1541	Đỗ Thị Oanh	21/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202161
1542	Hà Mai Phương	08/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202167
1543	Lương Tùng Phương	27/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202164
1544	Phạm Phúc Như Quỳnh	28/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202170
1545	Phan Thị Như Quỳnh	05/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202173
1546	Nguyễn Thị Thanh Tú	25/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202209
1547	Ngô Thu Thủy	17/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202191
1548	Nguyễn Thu Thủy	27/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202194
1549	Lê Thị Thanh Thư	26/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202189
1550	Đoàn Thị Diệu Trang	09/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202197
1551	Nguy Thị Huyền Trang	26/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202203
1552	Nguyễn Linh Trang	23/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202206
1553	Nguyễn Phạm Huyền Trang	06/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202200
1554	Nguyễn Thị Vân	08/02/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202214

Đỗ Cửu

1555	Nguyễn Hoài An	02/04/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202002
1556	Đỗ Thị Quỳnh Anh	01/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202014
1557	Lê Thị Bảo Anh	02/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202008
1558	Lê Văn Anh	03/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202017
1559	Nguyễn Thị Vân Anh	16/06/2004	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202005
1560	Trịnh Quỳnh Anh	04/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202011
1561	Đào Ngọc Ánh	07/02/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202026
1562	Nguyễn Phương Bình	12/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202029
1563	Nguyễn Thảo Chi	13/07/2003	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202032
1564	Trần Đàm Linh Chi	14/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202035
1565	Phạm Thị Thu Hà	21/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202051
1566	Phạm Thu Hà	25/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202057
1567	Trần Thị Hà	11/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202060
1568	Vũ Thu Hà	18/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202054
1569	Nguyễn Chung Hải	20/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202063
1570	Lưu Hồng Hạnh	04/12/2004	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202069
1571	Nguyễn Thu Hằng	22/04/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202066
1572	Đỗ Thị Thu Hiền	08/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202081
1573	Nguyễn Thúy Hiền	16/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202075
1574	Nguyễn Thị Thu Hoài	01/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202084
1575	Đỗ Thị Huệ	28/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202089
1576	Bạc Thị Minh Huyền	17/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202104
1577	Đỗ Thu Hường	06/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202095
1578	Lương Thùy Linh	24/02/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202113
1579	Nguyễn Khánh Linh	16/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202119
1580	Nguyễn Mai Linh	05/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202116

Đỗ Thị Huệ

1581	Nguyễn Thị Diệu Linh	29/04/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202122
1582	Nguyễn Thùy Linh	02/02/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202131
1583	Đinh Ngọc Mai	02/04/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202133
1584	Phạm Phương Mai	16/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202136
1585	Nguyễn Thị Trà My	06/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202142
1586	Trần Thị Hằng Nga	16/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202145
1587	Nguyễn Thị Ngọc	01/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202148
1588	Mẫn Thị Minh Nhân	22/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202150
1589	Nguyễn Thị Hà Nhi	19/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202153
1590	Nguyễn Yến Nhi	22/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202156
1591	Nguyễn Đình Kim Oanh	19/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202162
1592	Hoàng Thị Vân Quỳnh	01/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202171
1593	Trần Thị Phương Quỳnh	20/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202174
1594	Đặng Thị Sinh	31/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202176
1595	Nguyễn Thị Tú	19/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202210
1596	Phan Thanh Thanh	07/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202178
1597	Bùi Phương Thảo	02/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202181
1598	Nông Thị Phương Thảo	20/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202184
1599	Vũ Cẩm Thuý	08/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202190
1600	Nguyễn Huyền Trang	28/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202207
1601	Nguyễn Thị Thu Trang	19/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202201
1602	Trần Thị Thu Trang	20/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202204
1603	An Thị Thùy Vân	05/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202215
1604	Trần Hà Vy	23/02/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202218
1605	Phạm Thị Hải Yến	17/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202221
1606	Nguyễn Thị Bình An	07/02/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202003

Đỗ Quốc

1607	Đinh Thị Mỹ Anh	22/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202015
1608	Hà Hải Anh	30/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202006
1609	Lương Thị Phương Anh	29/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202012
1610	Lưu Phạm Tâm Anh	24/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202023
1611	Nguyễn Thị Minh Anh	29/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202018
1612	Phạm Vân Anh	01/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202009
1613	Trần Thị Lan Anh	04/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202021
1614	Vũ Thị Lan Anh	03/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202024
1615	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	29/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202027
1616	Lương Hậu Hồng Bình	21/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202030
1617	Nguyễn Hà Chi	10/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202033
1618	Dương Thị Dung	26/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202043
1619	Vũ Bình Dương	09/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202046
1620	Đặng Thị Linh Đan	21/03/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202037
1621	Bạch Thị Hà	26/02/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202058
1622	Lê Thị Thu Hà	25/04/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202052
1623	Vũ Thị Minh Hằng	19/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202067
1624	Phan Thị Hậu	25/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202073
1625	Nguyễn Thu Hiền	27/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202079
1626	Nguyễn Thu Hoài	26/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202085
1627	Trần Thu Huệ	16/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202087
1628	Nguyễn Thị Thu Huyền	21/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202102
1629	Phan Ngọc Huyền	14/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202096
1630	Nguyễn Thị Thu Hương	11/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202093
1631	Dương Ánh Linh	12/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202126
1632	Nguyễn Thị Ngọc Linh	06/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202120

1633	Nguyễn Thị Ngọc Minh	01/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202137
1634	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	15/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202143
1635	Ninh Minh Ngọc	21/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202149
1636	Hoàng Thị Yến Nhi	03/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202154
1637	Lê Huyền Yến Nhi	01/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202151
1638	Bùi Thị Kim Oanh	16/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202160
1639	Trần Thị Diễm Quỳnh	19/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202172
1640	Trương Như Quỳnh	17/08/2004	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202175
1641	Lê Phạm Minh Tú	09/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202208
1642	Nông Liễu Thị Thanh	01/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202179
1643	Nguyễn Thị Thanh Thảo	30/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202185
1644	Trần Thu Thảo	27/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202182
1645	Nguyễn Hà Trang	01/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202199
1646	Thân Thị Thùy Trang	20/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202202
1647	Trần Thị Minh Trang	10/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202205
1648	Mai Thu Uyên	20/12/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58C	DTS235D140202213
1649	Thân Thị Huệ Anh	26/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202008
1650	Đỗ Quỳnh Chi	25/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202032
1651	Nguyễn Đỗ Kim Dung	16/07/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202038
1652	Phùng Thị Mỹ Dung	01/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202037
1653	Nguyễn Thị Thùy Dương	12/02/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202039
1654	Nguyễn Thùy Dương	27/03/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202040
1655	Lê Thị Hiếu	16/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202063
1656	Lại Thu Huyền	28/02/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202082
1657	Nguyễn Khánh Huyền	18/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202076
1658	Nguyễn Minh Huyền	12/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202079

Đỗ Quỳnh Chi

1659	Tạ Tâm Hương	10/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202070
1660	Nguyễn Văn Khánh	14/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202084
1661	Ngô Ngọc Khuê	01/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202087
1662	Nguyễn Thị Lan	05/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202090
1663	Bùi Mai Linh	10/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202107
1664	Lê Khánh Linh	09/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202113
1665	Nguyễn Gia Linh	13/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202103
1666	Nguyễn Thị Diệu Linh	16/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202100
1667	Phạm Khánh Linh	09/02/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202105
1668	Vũ Phương Linh	13/06/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202106
1669	Nguyễn Hiếu Ngân	16/07/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202134
1670	Nguyễn Thị Thảo Ngân	19/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202137
1671	Lê Thị Bích Ngọc	06/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202140
1672	Hoàng Thị Thu Phương	28/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202164
1673	Mai Thảo Phương	09/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202163
1674	Trương Thị Thu Phương	26/07/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202162
1675	Nguyễn Như Quỳnh	07/06/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202170
1676	Dương Thị Phương Thảo	15/04/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202177
1677	Nguyễn Thị Minh Thu	16/08/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202187
1678	Trần Minh Thu	25/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202186
1679	Vũ Diệu Thùy	09/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202197
1680	Trần Thị Thái Thương	25/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202194
1681	Nguyễn Đoàn Trang	30/06/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202205
1682	Nguyễn Thị Thu Trang	13/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202206
1683	Phan Thu Trang	12/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202208
1684	Trần Thùy Trang	22/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202211

Đạt Đạt

1685	Nguyễn Ngọc Trân	02/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202204
1686	Lê Thị Hoàng Văn	11/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202222
1687	Nguyễn Yến Vy	21/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202224
1688	Nguyễn Yến Vy	29/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202228
1689	Nguyễn Ngọc An	08/06/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202001
1690	Đào Thị Trâm Anh	16/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202010
1691	Nguyễn Đỗ Nhật Anh	16/03/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202013
1692	Phạm Phương Anh	26/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202019
1693	Phạm Thị Lan Anh	30/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202022
1694	Trần Phương Anh	20/07/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202007
1695	Nguyễn Thị Vân Ánh	01/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202025
1696	Sùng Thị Thanh Diệu	10/09/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202230
1697	Dương Hoàng Duyên	18/01/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202042
1698	Nguyễn Thị Hương Giang	05/03/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202045
1699	Nguyễn Thị Trà Giang	14/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202049
1700	Vũ Hương Giang	02/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202048
1701	Ngô Thị Ngân Hà	14/03/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202051
1702	Từ Thu Hà	12/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202054
1703	Nguyễn Mỹ Hằng	16/06/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202057
1704	Đỗ Lê Khánh Huyền	09/07/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202081
1705	Hà Mai Huyền	16/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202078
1706	Lê Thị Thảo Hương	01/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202072
1707	Mai Thùy Linh	24/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202111
1708	Chu Quỳnh Mai	13/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202120
1709	Chu Thị Mai	16/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202123
1710	Hà Thu Minh	24/04/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202126

Đỗ Văn Cường

1711	Nguyễn Diệu My	26/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202128
1712	Nguyễn Bảo Ngọc	22/06/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202143
1713	Trần Huyền Ngọc	04/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202146
1714	Diệp Thị Thảo Nguyên	16/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202149
1715	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	05/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202152
1716	Hà Thị Uyên Nhi	12/03/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202155
1717	Ngô Bảo Nhi	10/04/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202158
1718	Nguyễn Thị Hồng Phượng	14/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202167
1719	Nguyễn Thị Tâm	15/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202173
1720	Mẫn Thu Thảo	31/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202178
1721	Nguyễn Thanh Thảo	20/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202181
1722	Ninh Thị Như Thùy	17/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202196
1723	Trần Thanh Thủy	22/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202199
1724	Đàm Lệ Thương	05/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202193
1725	Đào Thu Trang	01/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202214
1726	Vũ Ngọc Trâm	06/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202202
1727	Tạ Thị Thanh Vân	18/03/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202220
1728	Lê Thị Hà Vy	18/02/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202225
1729	Đặng Ngọc An	24/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202002
1730	Cao Thị Ngọc Anh	27/02/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202020
1731	Nguyễn Đặng Châu Anh	03/06/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202017
1732	Nguyễn Ngọc Anh	13/05/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202005
1733	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	14/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202023
1734	Trần Thị Ngọc Ánh	22/07/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202026
1735	Bùi Lê Hà Giang	19/11/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202043
1736	Trương Hà Giang	01/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202046

Handwritten signature

1737	Trần Thu Hồng	04/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202067
1738	Phạm Thị Thu Hường	06/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202073
1739	Lê An Khánh	25/06/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202085
1740	Lê Thị Ngọc Lan	12/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202091
1741	Lê Hồng Liên	20/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202097
1742	Nguyễn Ngọc Linh	08/04/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202109
1743	Trần Lê Diệu Linh	30/07/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202112
1744	Phạm Thị Minh Lộc	22/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202115
1745	Quách Thảo Ly	25/05/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202118
1746	Vũ Thị Mai	28/06/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202121
1747	Sùng Thị Mô	24/04/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202231
1748	Bùi Thị Giang Nam	15/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202132
1749	Trần Thị Ngân	29/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202135
1750	Bùi Bích Ngọc	15/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202147
1751	Lê Hồng Ngọc	10/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202144
1752	Nguyễn Hồng Ngọc	01/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202141
1753	Đỗ Thảo Nguyên	22/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202150
1754	Cao Thị Yến Nhi	09/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202153
1755	Lê Yến Nhi	28/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202156
1756	Hà Thị Hồng Nhung	25/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202159
1757	Lê Huyền Phương	01/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202165
1758	Nguyễn Thị Như Quỳnh	19/05/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202171
1759	Nguyễn Thị Tiệp	19/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202200
1760	Phan Thị Ánh Tuyết	23/07/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202218
1761	Nguyễn Diệu Thảo	28/02/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202179
1762	Phạm Thị Phương Thảo	14/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202176

Đã kiểm tra

1763	Lưu Thanh Thơ	19/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202185
1764	Nguyễn Hữu Minh Trang	28/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202209
1765	Thân Minh Trang	05/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202215
1766	Lương Nguyễn Thùy Trâm	19/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202203
1767	Đinh Lê Vy	18/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202226
1768	Hoàng Hải Yến	21/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202229
1769	Lương Hà An	24/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202003
1770	Bạch Thị Vân Anh	27/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202018
1771	Nguyễn Quỳnh Anh	28/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202009
1772	Phạm Thị Vân Anh	28/05/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202006
1773	Phan Thị Mai Anh	04/06/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202012
1774	Nguyễn Ngọc Ánh	22/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202024
1775	Lê Thị Như Bình	10/07/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202027
1776	Nguyễn Ngọc Linh Chi	29/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202030
1777	Trịnh Thị Việt Chinh	28/05/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202033
1778	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	22/06/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202041
1779	Đỗ Thị Hương Giang	14/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202044
1780	Ngô Hương Giang	17/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202047
1781	Nguyễn Thị Thúy Hà	05/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202050
1782	Tạ Thị Hồng Hạnh	17/05/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202059
1783	Phạm Minh Hằng	01/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202056
1784	Nguyễn Thị Hoa	10/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202065
1785	Nguyễn Thị Kim Huệ	10/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202068
1786	Đoàn Thu Huyền	22/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202077
1787	Nguyễn Thị Thu Huyền	22/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202074
1788	Phạm Hà Thanh Huyền	07/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202080

Đỗ Thị Hương Giang

1789	Hồ Quỳnh Hương	21/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202071
1790	Nguyễn Thị Khôi	29/07/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202086
1791	Trịnh Thị Lâm	14/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202089
1792	Nguyễn Thùy Linh	02/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202104
1793	Hà Phước Lộc	22/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202116
1794	Bùi Xuân Mai	28/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202119
1795	Hà Thị Gia Minh	20/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202125
1796	Công Thị Trà My	01/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202130
1797	Nguyễn Khánh Ngân	13/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202136
1798	Dương Thị Như Ngọc	29/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202145
1799	Hoàng Ánh Ngọc	13/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202148
1800	Hoàng Bảo Ngọc	25/05/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202139
1801	Nguyễn Thị Nguyệt	19/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202151
1802	Bùi Thị Ngọc Nhi	15/02/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202154
1803	Phạm Thu Oanh	10/02/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202160
1804	Lương Thu Phương	04/10/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202166
1805	Trần Chúc Quỳnh	25/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202169
1806	Phạm Phương Thảo	25/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202180
1807	Vũ Thị Phương Thúy	18/07/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202195
1808	Nguyễn Thị Minh Trang	21/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202213
1809	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	02/01/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202207
1810	Phạm Thùy Trang	18/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202210
1811	Hoàng Tuyết Trinh	23/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202216
1812	Lăng Thu Uyên	29/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202219
1813	Vũ Hà Vy	02/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202227
1814	Đoàn Thị Kim Anh	21/09/2006	631.800	12	GD Tiểu học K60 định hướng CLC	DTS255D140202004

ĐPT *Quê*

1815	Lê Thị Mỹ Anh	01/05/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60 định hướng CLC	DTS255D140202015
1816	Nguyễn Quỳnh Chi	23/10/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60 định hướng CLC	DTS255D140202074
1817	Nguyễn Thùy Trang	29/05/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60 định hướng CLC	DTS255D140202573
1818	Nguyễn Bình An	12/03/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202001
1819	Nguyễn Phương Hạnh	15/08/2006	631.800	12	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202163
1820	Trịnh Mai Khanh	07/11/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202240
1821	MANTHONGSY SOUPHINDA	16/05/2005	631.800	12	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202889
1822	Hà Minh Thư	31/10/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202725
1823	Đào Thị Mỹ Vân	22/01/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202662
1824	Trần Ánh Dương	24/01/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A2	DTS255D140202120
1825	Ma Ngọc Lan	01/04/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A2	DTS255D140202248
1826	Hoàng Quỳnh Mai	30/11/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A2	DTS255D140202314
1827	Ngô Lệ Quyên	14/02/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A2	DTS255D140202437
1828	Đoàn Trâm Anh	05/10/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A3	DTS255D140202028
1829	Nguyễn Lưu Danh	10/09/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A3	DTS255D140202093
1830	Nguyễn Diệu Linh	01/01/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A3	DTS255D140202679
1831	Vì Lương Tú	05/11/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A3	DTS255D140202465
1832	Nguyễn Thị Thanh Mai	19/06/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A4	DTS255D140202316
1833	Nguyễn Thị Thu	18/09/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A4	DTS255D140202521
1834	Ngô Thị Thương	28/11/2006	631.800	12	GD Tiểu học K60A4	DTS255D140202548
1835	Hà Minh Trang	03/04/2006	631.800	12	GD Tiểu học K60A4	DTS255D140202588
1836	Nguyễn Thùy Trang	30/03/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A4	DTS255D140202769
1837	Nguyễn Mai Khánh Uyên	07/09/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A4	DTS255D140202594
1838	Nguyễn Khánh Linh	06/09/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A7	DTS255D140202774
1839	Trương Thị Thanh Mai	10/02/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A7	DTS255D140202319
1840	Lê Khánh Linh	09/10/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A8	DTS255D140202281

(Handwritten signature)

1841	Lò Yến Nhi	05/12/2006	631.800	12	GD Tiểu học K60A8	DTS255D140202380
1842	Nguyễn Thanh Hằng	16/06/2006	631.800	12	Sư phạm Âm nhạc K60	DTS255D140221045
1843	Ngô Thị Huyền Linh	19/05/2007	631.800	12	Sư phạm Âm nhạc K60	DTS255D140221017
1844	Nguyễn Lê Anh Minh	28/06/2007	631.800	12	Sư phạm Âm nhạc K60	DTS255D140221023
1845	Nguyễn Khánh Minh	26/09/2007	631.800	12	Sư phạm Âm nhạc K60	DTS255D140221024
1846	Nguyễn Thị Thanh Thảo	22/07/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060032
1847	Nguyễn Thị Phương Thảo	13/05/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060034
1848	Đỗ Phương Thảo	20/08/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060033
1849	Thân Thị Ngọc Tuyết	06/08/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060039
1850	Nông Thị Yến Nhi	26/10/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060029
1851	Chu Văn Hưng	05/08/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060015
1852	An Thu Hòa	19/02/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060014
1853	Trương Minh Hiếu	28/12/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060011
1854	Đỗ Minh Hiếu	10/01/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060012
1855	Tổng Tiến Đạt	21/03/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060043
1856	Nông Kỳ Công	16/03/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060005
1857	Nguyễn Quốc Anh	28/04/2004	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060002
1858	Chu Tuấn Anh	14/09/2002	631.800	12	GD Thể chất K57	DTS225D1402060001
1859	Chu Nguyên Chương	02/11/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D1402060006
1860	Nguyễn Trung Dũng	10/08/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D1402060016
1861	Phan Tiến Đạt	01/06/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D1402060009
1862	Dương Hải Đăng	22/09/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D1402060008
1863	Nguyễn Thành Đức	19/06/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D1402060015
1864	Nguyễn Việt Đức	26/07/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D1402060014
1865	Đinh Trường Giang	20/04/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D1402060018
1866	Nguyễn Trung Hiến	12/08/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D1402060024

Handwritten signature

1867	Đinh Văn Huân	07/04/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D140206025
1868	Nguyễn Hữu Khánh	04/12/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D140206031
1869	Vũ Đăng Khôi	16/12/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D140206032
1870	Thân Thị Lý	05/09/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D140206033
1871	Vi Hoàng Phúc	22/07/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D140206037
1872	Đoàn Anh Thư	06/06/2005	631.800	12	GD Thể chất K58	DTS235D140206044
1873	Lương Đình Bảo	01/03/2006	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206003
1874	Đỗ Hoàng Đạt	08/10/2006	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206007
1875	Đào Việt Hải	29/10/2006	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206015
1876	Phạm Quang Huy	18/08/2006	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206022
1877	Vi Quốc Hưng	14/12/2005	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206020
1878	Lò Văn Kiên	13/07/2006	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206027
1879	Lộc Nông Khánh	26/12/2006	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206024
1880	Triệu Việt Khôi	24/07/2006	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206025
1881	Lò Hồng Lan	05/10/2006	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206029
1882	Dương Cẩm Ly	24/01/2006	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206031
1883	Chu Thế Phong	24/12/2006	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206034
1884	Thào Tiến Thanh	26/08/2006	631.800	12	GD Thể chất K59	DTS245D140206036
1885	Nguyễn Mạnh Cường	18/07/2007	631.800	12	GD Thể chất K60A1	DTS255D140206008
1886	Lường Quang Hưng	05/08/2007	631.800	12	GD Thể chất K60A1	DTS255D140206046
1887	Dương Trung Thành	29/10/2007	631.800	12	GD Thể chất K60A1	DTS255D140206091
1888	Phạm Doãn Trọng	01/11/2007	631.800	12	GD Thể chất K60A1	DTS255D140206097
1889	Nông Quang Minh	24/03/2007	631.800	12	GD Thể chất K60A2	DTS255D140206063
1890	Trần Hoàng Sang	17/05/2006	631.800	12	GD Thể chất K60A2	DTS255D140206083
1891	Phùng Đức Khánh	01/08/2007	631.800	12	Huấn luyện thể thao K60	DTS255D810302042
1892	Trần Thị Mai Linh	27/01/2007	631.800	12	Huấn luyện thể thao K60	DTS255D810302049

Đỗ Văn

1893	Nguyễn Trung Thế	06/01/2007	631.800	12	Huấn luyện thể thao K60	DTS255D810302033
1894	Trần Bảo Uyên	05/01/2007	631.800	12	Huấn luyện thể thao K60	DTS255D810302036
1895	Hoàng Quốc Việt	28/11/2007	631.800	12	Huấn luyện thể thao K60	DTS255D810302038
1896	Nguyễn Tường Vi	13/09/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A5	DTS255D140202608
1897	Nguyễn Văn Dương	22/09/2003	631.800	12	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D140249008
1898	Chấu Duy Phong	07/07/2007	631.800	12	SP Địa lý K60A2	DTS255D140219079
1899	Vàng Thị Như Quỳnh	08/02/2007	631.800	12	SP Địa lý K60A2	DTS255D140219078
1900	Phùng Thị Cúc	01/01/2007	631.800	12	SP Lịch sử K60	DTS255D140218061
1901	Hồ Thị Anh Thư	02/09/2007	631.800	12	SP Lịch sử K60	DTS255D140218044
1902	Vàng Thu Uyên	05/05/2007	631.800	12	SP Lịch sử K60	DTS255D140218050
1903	Nguyễn Thu Hường	07/12/2007	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A1	DTS255D140231036
1904	Lùng An Giang	24/10/2007	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A2	DTS255D140231019
1905	Phạm Hải Linh	17/12/2007	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A2	DTS255D140231107
1906	Nguyễn Hoàng Mai	29/06/2007	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A3	DTS255D140231050
1907	Trương Thị Quỳnh	02/02/2007	631.800	12	SP Ngữ văn K60A2	DTS255D140217127
1908	Lê Trung Huy	02/11/2007	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K60A1	DTS255D140247097
1909	Phạm Lê Thanh Nga	15/07/2007	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K60A1	DTS255D140247095
1910	Phạm Thị Mai Hoa	19/10/2007	631.800	12	SP Khoa học tự nhiên K60A2	DTS255D140247018
1911	Vũ Như Quỳnh	11/08/2007	631.800	12	SP Sinh học K60	DTS255D140213084
1912	Bùi Ngọc Anh	12/10/2005	631.800	12	SP Toán học K58	DTS235D140209003
1913	Nguyễn Thùy Chi	14/08/2007	631.800	12	SP Tin học K60A1	DTS255D140210017
1914	Đào Anh Vũ	24/11/2007	631.800	12	SP Tin học K60A1	DTS255D140210107
1915	Phạm Lê Hà My	16/05/2007	631.800	12	SP Toán học K60A2	DTS255D140209137
1916	Nguyễn Hữu Trường	20/04/2007	631.800	12	SP Toán học K60A2	DTS255D140209124
1917	Giàng Thị Hoa	24/08/2007	631.800	12	Giáo dục công dân K60	DTS255D140204049
1918	Triệu Thu Quỳnh	23/11/2007	631.800	12	Giáo dục công dân K60	DTS255D140204034

Đỗ Anh

1919	Vũ Tô Gia Linh	30/10/2007	631.800	12	Tâm lý học GD K60	DTS255D310403070
1920	Nguyễn Thị Vân Anh	26/08/2005	631.800	12	GD Mầm non K58A	DTS235D140201001
1921	Hà Thị Kiều Diễm	17/10/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A10	DTS255D140201104
1922	Lã Thu Phương	28/09/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201540
1923	Vàng Thị Quyết	24/11/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201575
1924	Nguyễn Thị Kim Thanh	04/10/2007	631.800	12	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201829
1925	Đặng Thị Thu Hằng	24/06/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202068
1926	Nguyễn Thùy Linh	26/07/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60 định hướng CLC	DTS255D140202295
1927	Nguyễn Thanh Mai	27/03/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60 định hướng CLC	DTS255D140202322
1928	Nguyễn Trần Lệ Quyên	03/08/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60 định hướng CLC	DTS255D140202434
1929	Nguyễn Thị Hương Thảo	17/07/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202489
1930	Ma Thị Huyền Trang	21/02/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202569
1931	Hà Ngọc Châm	13/02/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A2	DTS255D140202066
1932	Tải Thị Hoài Nhi	18/06/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A2	DTS255D140202392
1933	Thân Thị Hoa	09/11/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A3	DTS255D140202193
1934	Phạm Khánh Linh	18/03/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A5	DTS255D140202278
1935	Bùi Thị Minh Quế	07/01/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A5	DTS255D140202432
1936	Ngôi Trang Thư	12/08/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A5	DTS255D140202544
1937	Nguyễn Tường Vi	13/09/2007	631.800	12	GD Tiểu học K60A5	DTS255D140202608
1938	Nguyễn Thị Thu Trang	28/12/2007	631.800	12	GD Thể chất K60A2	DTS255D140206096
1939	Nguyễn Trần Tâm Đức	03/06/2007	631.800	12	Huấn luyện thể thao K60	DTS255D810302015
1940	Nguyễn Vũ Trúc Quỳnh	08/11/2006	631.800	12	SP Địa lý K59	DTS245D140219012
1941	Nguyễn Quốc Đạt	19/10/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210013
1942	Phạm Thị Ngọc Ánh	01/10/2006	631.800	12	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231011
1943	Thân Kim Hồng	19/11/2003	631.800	12	SP Tiếng Anh K56C	DTS215D140231132
1944	Nguyễn Quốc Đạt	19/10/2005	631.800	12	SP Tin học K58	DTS235D140210013

Đỗ Văn Cường

1945	Vi Ngọc Anh	10/02/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202016
1946	Vi Thị Thanh Ngọc	27/01/2007	631.800	12	SP Địa lý K60A1	DTS255D140219037
1947	Đặng Phương Anh	27/02/2007	631.800	12	SP Tiếng Anh K60A2	DTS255D140231008
1948	Phạm Thị Anh Thư	31/08/2007	631.800	12	SP Ngữ văn K60A3	DTS255D140217204
1949	Nguyễn Kim Xuân	16/01/2005	631.800	12	Giáo dục học K58	DTS235D140101047
1950	Phạm Thanh Hào	11/02/2007	631.800	12	SP Địa lý K60A1	DTS255D140219019
1951	Trần Ngân Hà	16/02/2006	631.800	12	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202052
1952	Nguyễn Đức Hải	08/09/2003	631.800	12	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180044
1953	Hoàng Mai Anh	19/09/2003	631.800	12	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200198
1954	Cao Thái Phương Anh	26/10/2005	631.800	12	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202016

1.233.905.400

Ấn định danh sách: 1954 sinh viên./.

[Handwritten signature]